

Tỉnh thành: Hà Nội (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V29-00003	HN-0159	1TĐ-39	Cty Cổ Phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	22/11/2007	22/11/2008	01821/07V29
2	V29-00007	HN-0059	1ĐK-176	Cty Cổ phần Vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng Hà nội, Quận Hai Bà Trưng	14/05/2008	14/05/2009	00944/08V29
3	V29-00008	HN-0063	ISD-168	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	24/09/2009	29/09/2010	00672/09V33
4	V29-00009	HN-0233	1SD-178	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	07/12/2010	07/12/2011	01424/10V29
5	V29-00010	HN-0163	1SD-74M	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2009	18/08/2010	00536/09V33
6	V29-00011	HN-0243	1SD-182	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/05/2011	13/05/2012	00442/11V29
7	V29-00012	HN-0113	ISD-184	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/07/2010	21/07/2011	00822/10V29
8	V29-00018	HN-0585	SĐ93-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	09/06/2009	10/09/2009	00710/09V98
9	V29-00022	HN-0099	SĐ-63M-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	04/09/2011	04/10/2012	01039/11V29
10	V29-00023	HN-0097	SĐ-67M-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	04/10/2011	04/10/2012	01040/11V29
11	V29-00024	HN-0098	SĐ 68M-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2012	15/10/2012	00544/12V29
12	V29-00028	HN-0610	SĐ12 -TT	Tổng Cty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	17/09/2009	17/12/2009	01123/09V98
13	V29-00033	HN-0276	I SD-117	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/08/2009	23/09/2010	01139/09V29
14	V29-00039	QN-	Hạ Long 25	Công ty CP TM vận tải Hạ Long	64-Phố Hải Thụy-P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	08/01/2009	08/01/2010	00018/09V29
15	V29-00040	HN-0171	ISD-122	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	05/12/2008	05/12/2009	02209/08V29
16	V29-00041	HN-0329	TSD-100	Tổng Cty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	16/06/2008	16/06/2009	00738/08V98
17	V29-00044	HN-0291	1SD-132	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	07/04/2008	07/04/2009	00432/08V29
18	V29-00051	HN-0102	1SD-71M	Cty VTT1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/05/2008	21/05/2009	00940/08V29
19	V29-00052	HN-0104	1SD-71L	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/05/2008	21/05/2009	00935/08V29

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	V29-00054	HN-0168	TĐ 65 -1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/01/2013	10/10/2013	00033/13V29
21	V29-00055	HN-0044	IDK-175	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	28/08/2008	28/08/2009	01611/08V29
22	V29-00063	HN-0070	1TĐ-42	Công ty CP vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	05/08/2010	11/08/2011	00558/10V33
23	V29-00072	HN-0072	ITH-202	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/02/2008	13/02/2009	00060/08V29
24	V29-00078	HN-0589	SĐ98-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	09/06/2009	10/09/2009	00711/09V98
25	V29-00079	HN-0207	ISD-173	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/07/2010	21/07/2011	00821/10V29
26	V29-00080	HN-0167	ISD-159	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	31/10/2009	12/11/2010	01401/09V29
27	V29-00084	QN-	Hạ Long 23	Công ty CP TM vận tải Hạ Long	64-Phố Hải Thụy-P.Hồng Hả, Thành phố Hạ Long	08/01/2009	08/01/2010	00019/09V29
28	V29-00085	HN-0278	ISD-151	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/04/2009	22/04/2010	00204/09V33
29	V29-00087	HN-0330	TSD-95	Tổng Cty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	16/06/2008	16/06/2009	00739/08V98
30	V29-00091	HN-0484	Thủy Bắc 02	Công ty vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	12/08/2008	14/08/2009	00862/08V14
31	V29-00092	HN-0485	SĐ Thủy Bắc 01	Công ty vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	12/08/2008	14/08/2009	00863/08V14
32	V29-00093	HN-0486	SĐ Thủy Bắc 02	Công ty vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	12/08/2008	14/08/2009	00864/08V14
33	V29-00097	HN-0505	Thăng Long - 333	CTy TNHH MTV Thăng Long GTC	113 -115 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm	31/01/2015	02/08/2015	01071/14V29
34	V29-00099	HN-0250	ISD-128	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	03/07/2008	03/07/2009	01214/08V29
35	V29-00100	HN-0101	ISD-129	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/08/2008	25/08/2009	00478/08V33
36	V29-00110	HN-0040	ISD-118	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2008	12/06/2009	00249/08V33
37	V29-00115	HN-11111	Cầu Dẫn Nổi	C.ty Cổ Phần Du Lịch Thương Mại Tây Hồ	92 Đường Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	13/12/2007	11/11/2008	01954/07V29
38	V29-00117	HN-0487	SĐ Thủy bắc 03	Công ty vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	12/08/2008	14/08/2009	00865/08V14
39	V29-00118	HN-0488	SĐ Thủy bắc 04	Công ty vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	12/08/2008	14/08/2009	00866/08V14
40	V29-00119	HN-0461	CNW 1001	Cảng Hà Nội	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	28/09/2010	28/09/2011	01172/10V29
41	V29-00121	HN-0462	CNE1252 -Số 1	Cảng Hà Nội	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	11/02/2009	11/02/2010	00159/09V29

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	V29-00122	HN-0460	CNE1252	Cảng Hà Nội	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/03/2012	28/01/2013	00176/12V29
43	V29-00126	HN-0066	ISD-177	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/10/2011	27/10/2012	01149/11V29
44	V29-00127	HN-0173	1TĐ-44	Cty CP vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/12/2011	13/12/2012	01339/11V29
45	V29-00131	HN-0178	ISD-114	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	08/11/2009	09/11/2010	00775/09V33
46	V29-00132	HN-0114	ISD-163	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bách Đằng, Quận Hai Bà Trưng	29/08/2010	29/08/2011	01010/10V29
47	V29-00133	HN-0184	ISD-164	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/07/2010	12/07/2011	00812/10V29
48	V29-00141	HN-0258	1TĐ 72	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	16/09/2011	16/09/2012	00844/11V29
49	V29-00143	HN-0043	ISD-143	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/07/2008	18/07/2009	01349/08V29
50	V29-00146	HN-0332	TSD-94	Tổng Cty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	16/06/2008	16/06/2009	00740/08V98
51	V29-00148	HN-0274	ISD-64L	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	17/09/2009	22/09/2010	01286/09V29
52	V29-00149	HN-0115	ISD-142	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	08/03/2010	08/03/2011	00138/10V29
53	V29-00154	HN-0226	1ĐK-161	Cty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	04/03/2009	04/03/2010	00318/09V29
54	V29-00159	HN-0337	ISD-170	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/07/2010	21/07/2011	00820/10V29
55	V29-00160	HN-0035	ISD-68	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2009	24/08/2010	00539/09V33
56	V29-00161	HN-0224	SĐ 67-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/03/2013	18/03/2014	00170/13V29
57	V29-00164	HN- 0706	Hà nội-02	Công ty cổ phần vận tải thủy Hà nội	881 Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	06/11/2007	06/11/2008	01739/07V29
58	V29-00165	HN-0242	ISD-183	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/10/2011	27/10/2012	01150/11V29
59	V29-00166	HN-0225	TĐ 57-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	31/10/2009	31/10/2010	01411/09V29
60	V29-00167	HN-0542	TĐ23-TT	Tổng công ty vận tải thủy	158,Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	03/03/2009	03/03/2010	00209/09V98
61	V29-00168	HN-0126	TĐB-01	Tổng Cty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	04/02/2010	05/05/2010	00091/10V98
62	V29-00169	HN-0096	SĐ 66M-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2012	15/10/2012	00546/12V29
63	V29-00171	HN-0068	ISD-167	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/10/2011	27/10/2012	01148/11V29

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	V29-00172	HN-0311	ISD-136	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	31/10/2009	02/12/2010	01399/09V29
65	V29-00174	HN-0584	SĐ83-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	08/09/2009	08/03/2010	01088/09V98
66	V29-00175	HN-0518	TSD-90	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	02/03/2010	14/02/2011	00214/10V14
67	V29-00176	HN-0223	SĐ 63L-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/03/2013	18/03/2014	00171/13V29
68	V29-00177	HN-0032	1SD-66L	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	14/08/2008	14/08/2009	01488/08V29
69	V29-00178	HN-0372	THĂNG LONG - 01	Tông Công Ty Xây Dựng Cầu Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	06/03/2008	06/03/2009	00335/08V29
70	V29-00179	HN-0370	Thăng Long-02	Cty Cổ Phần Cơ Giới &Xây Dựng Thăng Long	Đường Phạm Văn Đông, Quận Bắc Từ Liêm	26/06/2013	27/06/2014	00218/13V33
71	V29-00180	HN-0208	Thăng long 07	Tổng công ty xây dựng cầu Thăng long	Láng Trung, Quận Đống Đa	11/09/2012	25/08/2013	00355/12V33
72	V29-00181	HN-0551	TK14-01	Công ty cầu 14	, Huyện Gia Lâm	05/07/2007	05/07/2008	00991/07V29
73	V29-00182	HN-0183	TK14-02	Công ty Cầu 14	, Huyện Gia Lâm	05/07/2007	05/07/2008	00992/07V29
74	V29-00184	HN-0408	ISD-188	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/05/2011	13/05/2012	00443/11V29
75	V29-00185	HN-0106	1SD-189	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	22/10/2009	23/10/2010	00735/09V33
76	V29-00186	HN-0129	TSD-04	Tổng Cty vận tải thủy	158 - Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	04/02/2010	05/05/2010	00092/10V98
77	V29-00188	HN-0426	TK-XN T608-01	X/N T608 , CTy Vật Tư CNQP	467, Yên Viên, Huyện Gia Lâm	10/04/2008	10/04/2009	00650/08V29
78	V29-00199	HN-0221	1SD-73M	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/03/2013	08/10/2014	00172/13V29
79	V29-00200	HN-0222	SĐ73L-1	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/03/2013	18/03/2014	00173/13V29
80	V29-00201	HN-0033	1SD-76M	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	14/08/2008	14/08/2009	01489/08V29
81	V29-00202	HN-0034	1SD-76L	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2009	28/08/2010	00542/09V33
82	V29-00204	HN-0186	TĐ62-1	Cty CP Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	24/07/2014	13/08/2015	00233/14V29
83	V29-00208	HN-	CN-01	Cty Cổ phần Nhà Nổi Hồ Tây	Số 30 Đường Thanh Niên, Quận Tây Hồ	29/03/2010	29/03/2011	00983/09V29
84	V29-00211	HN-0149	1TĐ-46	Cty CP Vận Tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	05/05/2008	05/05/2009	00731/08V29
85	V29-00212	HN-0608	SĐ10-TT	Tổng công ty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	17/09/2009	17/12/2009	01124/09V98

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	V29-00213	HN-0609	SĐ11-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	17/09/2009	17/12/2009	01125/09V98
87	V29-00216	HN-0229	ISĐ-138	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	08/01/2009	08/01/2010	00017/09V29
88	V29-00217	HN-0183	1SD-152	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	03/07/2008	03/07/2009	01210/08V29
89	V29-00221	HN-0045	1SD-120	Cty Cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	04/02/2010	04/02/2011	00085/10V29
90	V29-00222	HN-0160	1SD-65M	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2009	18/08/2010	00543/09V33
91	V29-00224	HN-0041	1SD-137	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/08/2009	03/09/2010	00595/09V33
92	V29-00225	HN-0179	ISD-139	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	05/12/2008	05/12/2009	02221/08V29
93	V29-00226	HN-0118	ISD-140	Công ty CP vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/09/2008	12/09/2009	01684/08V29
94	V29-00227	HN-0025	ISĐ-185	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	09/01/2009	09/01/2010	00037/09V29
95	V29-00231	HN-0161	1SD-65L	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/05/2008	21/05/2009	00939/08V29
96	V29-00232	HN-0162	1SD-70M	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2009	18/08/2010	00545/09V33
97	V29-00234	HN-0546	SĐ84-TT	Tổng cty vận tải thủy	158, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	03/03/2009	03/03/2010	00210/09V98
98	V29-00236	HN-0607	SĐ09 - TT	Tổng Cty đường sông miền Bắc	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	17/09/2009	23/08/2010	01126/09V98
99	V29-00238	HN-1203	TL-04	Tổng Công Ty XD Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	03/10/2008	06/10/2009	01826/08V29
100	V29-00240	HN-1121	Cầu Nổi 30-1	Tổng Công Ty Xây Dựng Cầu Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	10/06/2010	17/06/2011	00633/10V29
101	V29-00260	HN-0127	TSD-01M	Tổng Cty vận tải thủy	158-Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	04/02/2010	05/05/2010	00093/10V98
102	V29-00261	HN-0128	TSD-02M	Tổng Cty vận tải thủy	158-Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	04/02/2010	05/05/2010	00094/10V98
103	V29-00263	HN-0279	Phà Thép	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	03/09/2009	08/09/2010	00611/09V33
104	V29-00268	QN-	Hạ Long 24	Công ty CP TM vận tải Hạ Long	64-Phố Hải Thụy, Thành phố Hạ Long	08/01/2009	08/01/2010	00020/09V29
105	V29-00269	HN-0275	ISD-146	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	28/10/2008	28/10/2009	01994/08V29
106	V29-00270	HN-0117	ISD-147	Công ty CP vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/09/2008	12/09/2009	01686/08V29
107	V29-00271	HN-0240	1SD-148	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	26/07/2010	27/07/2011	00493/10V33

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
108	V29-00284	HN-0103	1SD-69L	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/05/2008	22/05/2009	00937/08V29
109	V29-00285	HN-0105	1SD-69M	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/05/2008	21/05/2009	00938/08V29
110	V29-00286	HN-0124	1TĐ-50	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	09/02/2012	09/02/2013	00092/12V29
111	V29-00287	HN-0254	SD64M-1	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78, Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/03/2012	20/03/2013	00143/12V34
112	V29-00288	HN-0255	SD75M-1	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78, Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/03/2012	20/03/2013	00144/12V34
113	V29-00291	HN-0322	Nàng tiên cá-02	Cty cổ phần Nhà Nổi Hồ Tây	Số 30 đường Thanh Niên, Quận Tây Hồ	29/03/2010	30/03/2011	00985/09V29
114	V29-00293	HN-0166	ISD-179	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	30/08/2010	30/08/2011	01049/10V29
115	V29-00294	HN-0401	ISD-180	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/08/2010	27/08/2011	01050/10V29
116	V29-00298	HN-0130	TSD-03	Tổng Cty vận tải thủy	158-Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	04/02/2010	05/05/2010	00095/10V98
117	V29-00299	HN-0552	Du thuyền Tây Hồ	CTy CPhân du lịch Thương mại Tây hồ	92 Đường Lê duẩn, Quận Hoàn Kiếm	13/12/2007	15/11/2008	01953/07V29
118	V29-00302	HN-0067	1SD-154	Công ty Cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	26/07/2010	27/07/2011	00494/10V33
119	V29-00303	HN-0239	1TĐ-41	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	04/06/2009	03/06/2010	00800/09V29
120	V29-00308	HN-0519	TSD-91	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	02/03/2010	14/02/2011	00215/10V14
121	V29-00310	HN-0023	ISD-161	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	30/09/2009	30/09/2010	00673/09V33
122	V29-00311	HN-0146	ISD-162	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	23/10/2008	15/10/2009	00574/08V33
123	V29-00314	HN-0060	ITĐ-23	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	15/01/2009	15/01/2010	00076/09V29
124	V29-00315	HN-0266	ISĐ-181	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	06/03/2008	06/03/2009	00344/08V29
125	V29-00316	HN-0100	ISD-155	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/08/2008	31/07/2009	00476/08V33
126	V29-00317	HN-0272	ISĐ-150	Cty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	19/02/2009	22/02/2010	00219/09V29
127	V29-00329	HN-0212	SLM-V1	Tổng công ty Vận tải thủy-CTCP	158, Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	15/11/2014	20/01/2015	00938/14V29
128	V29-00330	HN-0521	TĐB-24	Tổng công ty Đường Sông Miền Bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	29/09/2014	29/09/2015	00754/14V98
129	V29-00337	HN-0328	TĐB-26	Tổng cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	16/06/2008	16/06/2009	00741/08V98

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	V29-00338	HN-0380	Sà Lan TL-23	Tổng C ty XD cầu ThăngLong	Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	12/09/2012	17/06/2013	00356/12V33
131	V29-00344	HN-0074	ISD-141	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/08/2009	03/09/2010	01142/09V29
132	V29-00345	HN-0323	ISD-158	Công ty vận tải thủy I.	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	30/03/2010	30/03/2011	00285/10V29
133	V29-00346	HN-0299	ISD-160	Công ty CP vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/07/2010	21/07/2011	00819/10V29
134	V29-00347	HN-0112	ISD-169	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	21/02/2011	21/02/2012	00097/11V29
135	V29-00349	HN-0418	COMATCE-S01	Cty Vật tư vận tải Xi Măng	21B - Cát Linh, Quận Đống Đa	19/11/2007	19/11/2008	01285/07V98
136	V29-00350	HN-0419	COMATCE-S02	Cty Vật tư vận tải Xi Măng	21B - Cát Linh, Quận Đống Đa	19/11/2007	19/11/2008	01286/07V98
137	V29-00351	HN-0420	COMATCE-S03	Cty Vật tư vận tải Xi Măng	21B - Cát Linh, Quận Đống Đa	19/11/2007	19/11/2008	01287/07V98
138	V29-00352	HN-0421	COMATCE- S04	Cty Vật tư vận tải Xi Măng	21B - Cát Linh, Quận Đống Đa	19/11/2007	19/11/2008	01288/07V98
139	V29-00358	HN-0049	SĐ209-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/02/2014	19/02/2015	00085/14V29
140	V29-00359	HN-0048	SĐ210-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/02/2014	18/02/2015	00086/14V29
141	V29-00360	HD-0447	TK 12-03	Công ty cổ phần Cầu 12	463 Nguyễn Văn Linh, Quận Long Biên	26/07/2011	22/06/2012	00464/11V33
142	V29-00361	HN-...	C-49	Công ty Cầu 12	Sài Đồng, Huyện Gia Lâm	26/07/2011	22/06/2012	00460/11V33
143	V29-00362	HD-0446	C12-01	Công ty cổ phần cầu 12	Phúc Đồng, Quận Long Biên	04/10/2010	05/10/2011	00702/10V33
144	V29-00364	HN-	SL-12-01	Công ty Cầu 12	Sài Đồng, Huyện Gia Lâm	24/07/2011	24/07/2012	00461/11V33
145	V29-00365	HN- ....	SL-24	Công ty cổ phần Cầu 12	463-Nguyễn văn Linh, Quận Long Biên	25/07/2011	22/06/2012	00465/11V33
146	V29-00367	HN-0444	SL12- 03	Công ty cầu 12	, Quận Ba Đình	24/07/2011	25/07/2012	00463/11V33
147	V29-00368	HN-0204	ISD-186	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	30/09/2009	30/09/2010	00674/09V33
148	V29-00369	HN-0357	ISD-172	Công ty Cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	15/09/2010	15/09/2011	01131/10V29
149	V29-00377	HN-0024	ISĐ-165	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	09/01/2009	09/01/2010	00036/09V29
150	V29-00378	HN-0273	ISĐ-166	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	06/03/2008	06/03/2009	00345/08V29
151	V29-00379	HN-0517	TSD-96	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	02/03/2010	14/02/2011	00216/10V14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
152	V29-00380	HN-0151	ISD-116	Cty Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/08/2009	15/03/2010	00593/09V33
153	V29-00381	HN-0227	ISD-125	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	15/11/2007	15/11/2008	01702/07V29
154	V29-00382	HN-0228	ISD-126	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	15/11/2007	15/11/2008	01788/07V29
155	V29-00385	HN-0587	TĐB-02.TT	Tổng Cty đường sông miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Huyện Gia Lâm	25/01/2008	14/01/2009	00118/08V98
156	V29-00394	HN-0185	ISD-187	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	24/07/2011	25/07/2012	00462/11V33
157	V29-00398	HN-0590	TĐ27-TT	Tổng Cty đường sông miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	08/09/2009	10/09/2010	01086/09V98
158	V29-00399	HN-0375	Cầu 30-2	Tổng C.ty XD Thăng Long	Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	27/08/2012	28/08/2013	00447/12V33
159	V29-00402	HN-0257	SĐ72M-1	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78, Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/03/2012	20/03/2013	00141/12V34
160	V29-00403	HN-0256	SĐ72L-1	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78, Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/03/2012	20/03/2013	00142/12V34
161	V29-00404	HN-0230	ISD-175	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	07/12/2010	07/12/2011	01423/10V29
162	V29-00405	HN-0377	ISD-176	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	23/10/2008	03/11/2009	00576/08V33
163	V29-00406	HN- --	XD02-HB	Cty cổ phầnĐầu tư Xây lắp & khai thác cảng	Liên mạc, Quận Bắc Từ Liêm	26/12/2009	28/12/2010	00870/09V33
164	V29-00407	HN-0430	TK-ĐH	Nguyễn Đức Hồng	3Đ- Đường Gầm Cầu, Phúc Xá, Quận Ba Đình	11/06/2013	25/03/2014	01395/13V15
165	V29-00408	HN-0540	HB-02	Cảng Khuyến Lương	Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai	08/06/2011	09/06/2012	00586/11V29
166	V29-00410	HN-0177	ISD-127	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	28/10/2009	28/10/2010	01369/09V29
167	V29-00411	HN-0170	ISD-149	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	17/09/2009	22/09/2010	01287/09V29
168	V29-00416	HN-0404	Phao cầu nổi 01	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/12/2007	18/12/2008	01975/07V29
169	V29-00418	HN-0407	Phao cầu số 8	Công ty cổ phần vận tải I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/12/2007	18/12/2008	01976/07V29
170	V29-00419	HN-0464	BNE-B4-HN190	Cảng Hà Nội	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	05/10/2010	08/10/2011	01174/10V29
171	V29-00420	HN-0145	ISD-134	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	31/07/2008	16/08/2009	00250/08V33
172	V29-00421	HN-0028	ISD-153	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/07/2010	27/07/2011	00495/10V33
173	V29-00422	HN-0401	HN-86	Công ty vận tải thủy Hà Nội	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/02/2009	27/02/2010	00077/09V33



<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	V29-00423	HN-0379	Sà lan TL-17	Tổng Công ty Xây Dựng Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	11/09/2010	15/09/2011	01093/10V29
175	V29-00425	HN-0174	TĐ58-1	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2012	12/06/2013	00652/12V29
176	V29-00427	HN-0302	ISĐ-133	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	06/02/2009	06/02/2010	00121/09V29
177	V29-00428	HN-0520	TSD-82	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	02/03/2010	14/02/2011	00217/10V14
178	V29-00429	HN-0543	SĐ89-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	03/03/2009	03/03/2010	00211/09V98
179	V29-00435	HN-0029	ISD-119	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	17/09/2009	28/09/2010	01284/09V29
180	V29-00436	HN-0236	1 TĐ-54	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	02/10/2014	24/04/2015	00964/14V14
181	V29-00437	HN-0759	Tây Long 03	CTy TNHH Nhuận Mai	10 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ	13/03/2012	29/09/2012	00198/12V29
182	V29-00438	HN-1195	Thăng Long 12	Tổng Cty XD Thăng Long	Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	31/07/2008	28/08/2009	00418/08V33
183	V29-00439	HN-1180	SL-TL 24	Tổng C.ty Xây Dựng cầu Thăng Long	, Quận Đống Đa	16/03/2012	17/03/2013	00174/12V33
184	V29-00453	HN-0061	ISD-171	Công ty CP vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/08/2009	03/09/2010	00594/09V33
185	V29-00454	HN-0399	ISD-174	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/08/2010	27/08/2011	01048/10V29
186	V29-00455	HN-0030	ISD-75	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	09/10/2008	09/10/2009	01860/08V29
187	V29-00462	HN-0331	TSD-81	Tổng Cty vận tải thủy	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	16/06/2008	16/06/2009	00742/08V98
188	V29-00463	HN-0042	ISD-190	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	28/09/2009	30/09/2010	00675/09V33
189	V29-00464	HN-0062	ISD-191	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	17/10/2008	20/10/2009	00572/08V33
190	V29-00470	HN-	TL-14	Công ty CP Cơ Giới & Xây Dựng Thăng Long	Đường Phạm Văn Đồng, Quận Bắc Từ Liêm	16/05/2011	24/09/2012	00428/11V14
191	V29-00473	HN-0241	ISD-156	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	08/11/2009	09/11/2010	00776/09V33
192	V29-00474	HN-0116	ISD-157	Công ty CP vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/09/2008	12/09/2009	01682/08V29
193	V29-00478	HN-0702	Thành Long	Cty TNHH Xây dựng & Thương mại Thành Long	Cụm 11- Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai	09/10/2012	23/05/2013	01033/12V29
194	V29-00479	HN-0468	Phao nổi-05	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	17/01/2008	17/01/2009	00091/08V29
195	V29-00480	HN-0108	1ĐK-169	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2009	24/08/2010	00549/09V33

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	V29-00482	HN-0019	1TĐ-43	Cty CP VTT1	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/12/2007	20/12/2008	01993/07V29
197	V29-00491	HN-0290	1SD-124	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 - Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	11/12/2007	11/12/2008	01822/07V29
198	V29-00497	HN-0417	COMATCE-01	Cty Vật tư vận tải Xi Măng	21B - Cát Linh, Quận Đống Đa	19/11/2007	19/11/2008	01284/07V98
199	V29-00498	HN-0164	ISD-123	Công ty CP vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	20/08/2009	10/09/2010	01138/09V29
200	V29-00500	HN-0069	ISD-130	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/10/2011	27/10/2012	01147/11V29
201	V29-00501	HN-0038	TĐ 47 -1	Công ty CP vận tải thủy I	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/05/2011	05/05/2012	00416/11V14
202	V29-00507	HN-	SCTSHN _ 02	CTy Cổ phần Cơ khí & Vận tải Hà Nội	Thanh Trì, Quận Hoàng Mai	16/05/2013	17/04/2014	00351/13V29
203	V29-00508	HN-0095	SĐ221-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	19/02/2014	19/02/2014	00087/14V29
204	V29-00510	HN-0093	SĐ223-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/02/2014	18/02/2015	00088/14V29
205	V29-00512	HN-0137	SĐ27-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158, Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	24/02/2009	23/03/2010	00176/09V98
206	V29-00513	HN-0138	SĐ28-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158, Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	24/02/2009	23/03/2010	00175/09V98
207	V29-00524	HN-0323	Nàng Tiên cá	Cty cổ phần nhà nổi Hồ Tây	Số 30 đường Thanh Niên, Quận Tây Hồ	17/07/2008	18/07/2009	01352/08V29
208	V29-00525	HN-0545	SĐ92-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	03/03/2009	03/03/2010	00212/09V98
209	V29-00527	HN-0588	SĐ97-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	08/09/2009	08/03/2010	01087/09V98
210	V29-00529	HN-0300	ISD-135	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/09/2008	12/09/2009	01685/08V29
211	V29-00530	HN-0544	SĐ-86TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	03/03/2009	03/03/2010	00213/09V98
212	V29-00531	HN-0539	HB-01	Cảng Khuyến Lương-T.Cty HH Việt Nam	Trần Phú, Huyện Thanh Trì	05/06/2013	06/06/2014	00162/13V29
213	V29-00536	HN-0378	Sà lan TL-03	Tổng C.ty XD Cầu Thăng Long	, Quận Đống Đa	17/03/2012	17/03/2013	00176/12V33
214	V29-00542	HN-0125	TĐ07-TT	Tổng công ty vận tải thủy	Số 158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	19/10/2009	19/04/2010	00481/09S15
215	V29-00547	HN-0158	1ĐK-178	Cty CP Vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2009	18/08/2010	00550/09V33
216	V29-00549	HN-0392	TDB- 05	Tổng Cty Đường sông Miền Bắc.	158, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	22/08/2008	22/08/2009	01065/08V98
217	V29-00550	HN-0393	TSD-13	Tổng C.Ty Đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	27/08/2007	07/08/2008	00614/07V34

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
218	V29-00551	HN-0394	TSD - 14	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	27/08/2007	20/08/2008	00615/07V34
219	V29-00552	HN-0395	TSD-15	Tổng C.Ty Đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	27/08/2007	20/08/2008	00616/07V34
220	V29-00553	HN-0396	TSD -16	Tổng C.Ty Đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	27/08/2007	20/08/2008	00617/07V34
221	V29-00554	HN-0602	SĐ29 - TT	Tổng công ty vận tải thủy	158, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/07/2012	18/07/2013	00644/12V98
222	V29-00555	HN-0603	SĐ30 - TT	Tổng công ty vận tải thủy	158, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/07/2012	18/07/2013	00645/12V98
223	V29-00559	HN-0377	Sà Lan TL - 18	Tổng Cty xây dựng cầu Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	02/07/2011	04/07/2012	00429/11V33
224	V29-00562	HN-0371	Cầu nổi -100-02	CTy CP cơ giới & xây dựng Thăng Long	Đường Phạm Văn Đồng, Quận Bắc Từ Liêm	14/10/2013	14/10/2014	00219/13V33
225	V29-00566	HN-	Trạm Điều Hành	CTy cổ phần QLĐS Số 6	160 - Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/09/2010	11/09/2011	01081/10V29
226	V29-00568	HN-0375	Nhà Nổi-02	XN Môi Trường Hồ Tây	76 Tô Ngọc Vân, Quận Tây Hồ	19/06/2014	19/06/2015	00399/14V29
227	V29-00572	HN-0451	HN-01	Cty TNHH thương mại dịch vụ Việt Vương	Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai	03/10/2007	03/10/2008	01520/07V29
228	V29-00584	HN-	TL-07	Tổng Công Ty XD cầu Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	03/10/2008	06/10/2009	01827/08V29
229	V29-00599	QB-0923	CA NỖ LAI DẮT	Tổng Công Ty XD Cầu Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	02/07/2011	04/07/2012	00430/11V33
230	V29-00603	HN-0463	EB2-HN-0340	Cảng Hà Nội	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	12/03/2012	28/01/2013	00177/12V29
231	V29-00604	HN-0148	ĐK-15	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78- Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	27/08/2009	31/08/2010	00596/09V33
232	V29-00605	HN-.....	1- ụ 120-01	Cty Cổ Phần Cơ Khí và vận tải Hà Nội	Thanh Trì, Quận Hoàng Mai	16/05/2013	30/12/2013	00352/13V29
233	V29-00608	HN-0601	TĐ08-TT	Tổng công ty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/07/2012	18/07/2013	00648/12V98
234	V29-00609	HN-0135	SĐ25-TT	Tổng công ty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	24/02/2009	23/01/2010	00178/09V98
235	V29-00610	HN-0136	SĐ26-TT	Tổng công ty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	24/02/2009	23/01/2010	00177/09V98
236	V29-00614	HN-	XE-03	CTy cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	15/11/2007	15/11/2008	01771/07V29
237	V29-00623	HN-0629	SHD-02	Tổng công ty Đường sông miền Bắc	158- Nguyễn Văn Cừ, Huyện Gia Lâm	22/11/2008	22/11/2009	01188/08V18
238	V29-00632	HN-0459	Phao nổi 09 (E-1252-b3)	Cảng Hà Nội	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	19/06/2008	19/06/2009	01149/08V29
239	V29-00633	HN-0457	Phao nổi 10	Cảng Hà Nội	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	19/06/2008	19/06/2009	01150/08V29

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	V29-00634	HN-0455 QP	Đông Bắc 43	Cty CP than Sông Hồng	số 20- Hoàng Diệu, Quận Ba Đình	01/09/2009	27/08/2010	00533/09V17
241	V29-00637	HN-0490	SD Thủy Bắc-09	CTy vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	13/04/2012	13/04/2013	00341/12V14
242	V29-00638	HN-0491	SD Thủy Bắc 10	Cty Vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	13/04/2012	13/04/2013	00342/12V14
243	V29-00639	HN-0492	SD Thủy Bắc 11	CTy vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	13/04/2012	13/04/2013	00343/12V14
244	V29-00640	HN-0493	SD Thủy Bắc 12	CTy vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	13/04/2012	13/04/2013	00344/12V14
245	V29-00642	HN-1177	Sà Lan TL-08	Tổng công ty XD cầu Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	10/09/2010	15/09/2011	01091/10V29
246	V29-00643	HN-0489	Thủy bắc 03	CT vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	13/04/2012	13/04/2013	00340/12V14
247	V29-00644	HN-0479	Thủy bắc 04	CTy CP vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	26/10/2009	01/11/2010	01134/09V14
248	V29-00645	HN-0480	SĐ Thủy bắc 05	CT CP vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	08/01/2010	08/01/2011	00892/09V34
249	V29-00646	HN-0481	SĐ-Thủy Bắc 06	CTy CP vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	26/10/2009	01/11/2010	01136/09V14
250	V29-00647	HN-0482	SĐ Thủy bắc 07	CT CP vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Hai Bà Trưng	08/01/2010	08/01/2011	00893/09V34
251	V29-00648	HN-0483	SĐ-Thủy bắc 08	CTy vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	26/10/2009	01/11/2010	01138/09V14
252	V29-00664	HN-0036	MCO - SL15	Công ty CP MCO Việt Nam	Số8, Ngõ 121, Thái Hà, Quận Đống Đa	22/04/2011	26/05/2012	00223/11V43
253	V29-00668	HN-.....	ụ Nổi (ụ con)	Cty Cổ Phần Cơ Khí và VT Hà Nội	Thanh Trì, Quận Hoàng Mai	16/04/2010	16/07/2010	00351/10V29
254	V29-00669	HN-5074H	Thiên lộc	Cty TNHH thương mại An Hưng Phát	, Quận Bắc Từ Liêm	15/11/2013	15/11/2014	01021/13V29
255	V29-00670	HN-1200	Tàu Kéo TL -10	Tổng Công Ty Xây Dựng Cầu Thăng Long	Láng Trung, Quận Đống Đa	12/09/2012	12/09/2013	00446/12V33
256	V29-00673	HN-0501	XD-01HB	Công ty CPđầu tư XL&khai thác cảng	Liêm mạc, Quận Bắc Từ Liêm	26/12/2009	28/12/2010	00869/09V33
257	V29-00683	HN-0547	Khảo sát thủy văn	Liên đoàn khảo sát khí tượng Thủy Văn	Láng Thượng, Quận Đống Đa	04/12/2014	11/11/2015	02726/14V15
258	V29-00688	HN-	Ca nô ST.660-75	Đài Khí tượng thủy văn đồng bằng Bắc Bộ	Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	24/12/2012	18/11/2013	01322/12V29
259	V29-00689	HN-	Ca Nô ST660-76	Đài khí tượng thủy văn khu vực đồng bằng Bắc Bộ	Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	16/01/2013	11/01/2014	00015/13V29
260	V29-00690	HN-	KL-01	Cảng khuyến lương	Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai	11/10/2011	11/10/2012	01085/11V29
261	V29-00692	HN-0572	TĐ11-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	27/05/2014	19/06/2015	00352/14V98

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
262	V29-00707	HN-0676	Hà Nội 990	CTy cổ phần thương mại và công nghệ Sông Hồng	Số 73 ngõ 87, Yên Duyên, Yên Sở, Quận Hoàng Mai	28/07/2014	28/07/2015	00393/14V29
263	V29-00710	HN-	K.QLĐB-II	Cty Quản Lý & Sửa chữa Đường Bộ 248	26B Vân Hồ 2, Quận Hai Bà Trưng	26/06/2008	26/06/2009	01224/08V29
264	V29-00719	HN-0452-QP	ĐÔNG bắc 45	Công ty cổ phần than Sông Hồng	Số 20- Hoàng Diệu, Quận Ba Đình	17/04/2009	17/04/2010	00198/09V17
265	V29-00723	HN-0251	Du thuyền - 02	CTy Cổ phần Dịch vụ Hồ Tây	36, Thanh Niên, Quận Tây Hồ	26/11/2010	26/11/2011	01394/10V29
266	V29-00728	HN-0384	Thanh Phú-04	ông Nguyễn Đức Thanh	38B Đường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	25/12/2008	25/12/2009	02320/08V29
267	V29-00729	HN-0474	Thủy Bắc 05	Công ty cổ phần vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	06/10/2009	06/11/2010	01069/09V14
268	V29-00730	HN-0470	SĐ Thủy Bắc 13	Công ty cổ phần vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	06/10/2009	06/11/2010	01071/09V14
269	V29-00731	HN-0471	SĐ Thủy Bắc 14	Công ty cổ phần vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	06/10/2009	06/11/2010	01068/09V14
270	V29-00732	HN-0472	SĐ Thủy Bắc 15	Công ty cổ phần vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	06/10/2009	06/11/2010	01070/09V14
271	V29-00733	HN-0473	SĐ Thủy Bắc 16	Công ty cổ phần vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	06/10/2009	06/11/2010	01072/09V14
272	V29-00736	HN-00670	GEMADEPT 18	Công ty cổ phần hàng hải Hà Nội	203 Khâm Thiên, Quận Đống Đa	31/12/2008	17/08/2009	03067/08V15
273	V29-00737	HN-0671	GEMADEPT-20	Công ty cổ phần thi công cơ giới và dịch vụ	Số 5, Nguyễn Biểu, Quận Ba Đình	21/09/2010	17/08/2011	00672/10V33
274	V29-00739	HN-0704	TL 04	Tổng CTXD ThăngLong	25 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	05/05/2008	05/08/2008	00780/08V65
275	V29-00740	HN-0538	KL - 06	Cảng Khuyến Lương	Trần Phú, Quận Hoàng Mai	15/07/2010	15/07/2011	00749/10V29
276	V29-00754	HN-0604	SĐ31 - TT	Tổng công ty vận tải thủy	158, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/07/2012	18/07/2013	00646/12V98
277	V29-00755	HN-0605	SĐ32 - TT	Tổng công ty vận tải thủy	158, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/07/2012	18/07/2013	00647/12V98
278	V29-00756	HN-1091	LONG BIÊN - 03	Phạm Hùng Mạnh	77 Long Biên 1, Quận Long Biên	26/07/2010	26/07/2011	00860/10V29
279	V29-00758	HN-0383	Sà Lan Tự Hành	Nguyễn Chân Phương	45 Vạn Kiếp, Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	24/10/2011	19/10/2012	01111/11V29
280	V29-00759	HN-0700	MARINA	Cty Cổ phần Hàng Hải Hà Nội	203-Khâm Thiên,, Quận Đống Đa	27/10/2008	21/10/2009	05462/08V50
281	V29-00763	HN-0705	Sơn Long	Tổng công ty đường sông miền Bắc	158-Nguyễn Văn Cừ, Huyện Gia Lâm	21/03/2008	16/03/2009	00071/08V33
282	V29-00768	HN-0433	HB-01	Công ty Cổ phần chữ thập đỏ Việt Nam	19 Mai Hắc Đế, Quận Hai Bà Trưng	28/07/2010	28/07/2011	00667/10V15
283	V29-00770	HN-0416	PONTON P51	Công ty CP công trình Đường thủy - Vinawaco	159-Thái Hà, Quận Đống Đa	15/09/2014	15/09/2015	00783/14V14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
284	V29-00772	HN-0649	Sà Lan Máy	Nguyễn Ngọc Hoàng	Tổ 34, Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng	12/09/2011	12/12/2011	00850/11V29
285	V29-00798	HN-0412	Hồng phương-02	Nguyễn văn Hải	Thuy phương, Quận Bắc Từ Liêm	26/05/2008	26/05/2009	01034/08V29
286	V29-00804	HN-0292	Sà LAN 308	Công ty CP thi công cơ giới và dịch vụ	Số 5-Nguyễn Biểu, Quận Ba Đình	29/08/2011	28/08/2012	01586/11V15
287	V29-00806	HN-	Đức Trung-01	ông Nguyễn Đức Trung	45 Đường Vạn Kiếp, Quận Hai Bà Trưng	18/09/2007	18/09/2008	01372/07V29
288	V29-00808	HN-0753	Khảo sát thuỷ văn-01	Đài khí tượng thuỷ văn Đồng bằng Bắc Bộ	Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	11/08/2014	31/05/2015	00531/14V29
289	V29-00809	HN-0754	Khảo sát thuỷ văn-02	Đài khí tượng thuỷ văn đồng bằng Bắc Bộ	Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	24/12/2012	24/12/2013	00836/12V18
290	V29-00810	HN-0755	Khảo sát Thuỷ văn - 03	Đài khí tượng thuỷ văn đồng bằng Bắc Bộ	Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	30/07/2014	31/05/2015	00535/14V29
291	V29-00811	HN-0756	Tàu Thuỷ Văn - 04	Đài khí tượng thuỷ Văn đồng bằng Bắc Bộ	Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	30/07/2014	31/05/2015	00539/14V29
292	V29-00823	HN-0507	Thái Tuấn - 01	CTy Đông Đô ,Bộ Quốc Phòng .	57, Yên Hoà, Quận Cầu Giấy	09/07/2012	09/01/2013	00717/12V29
293	V29-00827	HN- 0001	Đông Ngạc - 01	Nguyễn Đăng Doanh	Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm	04/09/2009	08/09/2010	00618/09V33
294	V29-00848	HTa-0798 H	SĐ-38	Công ty Sông Đà 12	G9, Quận Thanh Xuân	15/12/2014	16/12/2015	03385/14V15
295	V29-00853	HN-0156	Phả Lại -02	Cảng vụ đường thuỷ nội địa khu vực II	922, Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	07/10/2014	07/10/2015	00797/14V29
296	V29-00868	HN-0365	SL- S09	CTy CP ViCem Vật Tư Vận Tải Xi Măng	21B Cát Linh, Quận Đống Đa	01/04/2014	02/02/2015	00303/14V34
297	V29-00869	HN-0366	SL-S10	Cty CP ViCem Vật tư Vận tải xi măng	21B Cát Linh, Quận Đống Đa	01/04/2014	02/02/2015	00310/14V34
298	V29-00870	HN-0367	SL-S11	Công ty CP ViCem vật tư vận tải xi măng	21B Cát Linh, Quận Đống Đa	01/04/2014	02/02/2015	00304/14V34
299	V29-00871	HN-0368	SL-S12	Công ty CP ViCem Vật tư Vận tải Xi măng	21B Cát Linh, Quận Đống Đa	01/04/2014	02/02/2015	00305/14V34
300	V29-00876	HN-.....	Phà thép 25T số 1/03	Khu quản lý đường bộ II	Số 4 Thành Công, P. Thành Công, Quận Ba Đình	19/03/2010	19/03/2011	00714/09V18
301	V29-00880	HN-.....	Cầu Phao	Cty du lịch thương mại tổng hợp Thăng Long	115 Đường Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	17/04/2008	17/04/2009	00722/08V29
302	V29-00883	HN- ----	PĐC-04	Công Ty thi công cơ giới	Số 5 Nguyễn Biểu, Quận Ba Đình	23/07/2009	23/07/2010	00365/09S15
303	V29-00885	HN-0245	HN-0245	CTy Cổ phần TM & Hỗ trợ PT Công nghiệp	78-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	18/05/2009	19/05/2010	00691/09V29
304	V29-00887	HN-0422	Thái Thịnh - 27	C.ty CTTC 1 - NHNN và PTNT Việt Nam	141 Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	03/11/2008	03/03/2009	02041/08V29
305	V29-00914	HN-	Hà Nội_05	Cảng Vụ Đường Thuỷ khu vực II	Số 922, đường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	31/05/2013	28/05/2014	00489/13V29

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
306	V29-00915	HN-	Phà thép 25Tsố 1/04	Khu Quản lí đường bộ II	Số 4, Thành Công, Quận Ba Đình	02/07/2012	13/04/2013	01528/12V15
307	V29-00919	HN-	Bến cập du thuyền	CTy Cổ phần dịch vụ Hồ Tây	36, Thanh Niên, Quận Tây Hồ	17/02/2012	02/07/2012	00011/12V29
308	V29-00920	HN-0454	VIPTOUR 01	Côngty du lịch và xúc tiến đầu tư	281- Đội cấn, Quận Ba Đình	23/05/2011	24/05/2012	00450/11V14
309	V29-00922	HN-	Thuyền MT-01	XN Môi trường-CTy Khai thác Hồ Tây	614, Đường Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ	28/05/2014	28/05/2015	00360/14V29
310	V29-00923	HN-	Thuyền MT-02	XN Môi Trường Hồ Tây-Cty Khai Thác Hồ Tây	614, Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ	28/05/2014	28/05/2015	00361/14V29
311	V29-00924	HN-	Thuyền MT-03	XN Môi Trường-Cty Khai Thác Hồ Tây	614, Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ	28/05/2014	28/05/2015	00362/14V29
312	V29-00927	HN-0391	Tàu Hút - 01	CTy Cổ phần TM&XD Hồng Anh	Tổ 21. Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai	17/11/2014	09/04/2015	00939/14V29
313	V29-00929	HN-0439	Hoàng Đức 02	Cty TNHH thương mại và vận tải Hoàng Đức	Sài Đồng, Quận Long Biên	04/04/2011	05/04/2012	00277/11V14
314	V29-00930	HN-0440	SL - 06	Cty TNHH TM và VT Hoàng Đức	P.Sài Đồng, Quận Long Biên	04/04/2011	05/04/2012	00278/11V14
315	V29-00931	HN-0441	SL 07	Cty TNHH TM và VT Hoàng Đức	P Sài Đồng, Quận Long Biên	04/04/2011	05/04/2012	00279/11V14
316	V29-00932	HN-0442	SL- 08	Công ty TNHH TM và VT Hoàng Đức	P. Sài Đồng, Quận Long Biên	04/04/2011	05/04/2012	00280/11V14
317	V29-00933	HN-0443	SL-09	Cty TNHH TM và VT Hoàng Đức	P.Sài Đồng, Quận Long Biên	04/04/2011	05/04/2012	00281/11V14
318	V29-00936	HN-0283	6TH-01. Long Biên	CTy Cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	21/11/2014	12/02/2015	00808/14V33
319	V29-00937	HN- 0319	VICCO - 02	Cty TNHH một thành viên ĐT và XD VINASHIN	109- Quán thánh- Ba Đình, Quận Cầu Giấy	17/12/2012	17/12/2013	00891/12V34
320	V29-00938	HN-0390	Bến Đợi	CTy TNHH Nhuận Mai	10 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ	06/04/2012	06/04/2013	01245/11V29
321	V29-00944	HN-0435	SL-02	C.ty TNHH thương mại & VT Hoàng Đức	199 - Tổ 11 Sài Đồng, Quận Long Biên	05/07/2011	05/07/2012	00664/11V29
322	V29-00945	HN-0436	SL-03	C.ty TNHH thương mại & vận tải Hoàng Đức	199- Tổ 11 Sài Đồng, Quận Long Biên	05/07/2011	05/07/2012	00665/11V29
323	V29-00946	HN-0437	SL-04	C.ty TNHH thương mại & vận tải Hoàng Đức	199- Tổ 11 Sài Đồng, Quận Ba Đình	05/07/2011	05/07/2012	00666/11V29
324	V29-00947	HN-0438	SL-05	C.ty TNHH thương mại và vận tải Hoàng Đức	199- Tổ 11 Sài Đồng, Quận Long Biên	05/07/2011	05/07/2012	00667/11V29
325	V29-00955	HN-0616	TĐ14-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	17/05/2010	09/06/2011	00483/10V98
326	V29-00956	HN-0617	SĐ45-TT	Tổng cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	21/05/2008	21/05/2009	00629/08V98
327	V29-00957	HN-0620	SĐ48-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	21/05/2008	21/05/2009	00630/08V98

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
328	V29-00958	HN-0618	SD46-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	21/05/2008	21/05/2009	00631/08V98
329	V29-00959	HN-0619	SD47-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	21/05/2008	21/05/2009	00632/08V98
330	V29-00960	HN-0004	ADCo - 333	Cty Cung ứng Nhựa Đường	Phòng 801, tầng 8, số 31-33 Ngõ Quyền, Quận Hoàn Kiếm	13/09/2007	03/09/2008	00821/07V72
331	V29-00964	HN-0008	TĐ19-TT	Tổng C.ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	31/01/2008	31/01/2009	00133/08V98
332	V29-00965	HN-0009	SD65-TT	Tổng C.ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	31/01/2008	31/01/2009	00132/08V98
333	V29-00966	HN-0010	SD66-TT	Tổng Công ty đường sông miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	31/01/2008	31/01/2009	00131/08V98
334	V29-00969	HN-0012	SD68-TT	Tổng C.ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	31/01/2008	31/01/2009	00135/08V98
335	V29-00970	HN-0011	SD67-TT	Tổng công ty Đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	31/01/2008	31/01/2009	00134/08V98
336	V29-00971	HN-0064	TĐ07-1	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78 - Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	29/08/2014	28/08/2015	00302/14V29
337	V29-00977	HN-0022	Quang Dũng - 05	Cty cho thuê tài chính- NH công thương VN	18- Phan đình Phùng, Quận Ba Đình	15/11/2008	15/11/2009	01446/08V98
338	V29-00978	HN-0017	TĐB - 22	Tổng công ty đường sông miền bắc	158 Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	10/09/2008	10/09/2009	00509/08V33
339	V29-00983	HN-	DTQG-66.04	Cục Dự trữ quốc gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	19/10/2009	00731/08V43
340	V29-00984	HN-	DTQG-67.04	Cục Dự trữ Quốc gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	19/10/2009	00732/08V43
341	V29-00985	HN-	DTQG-68.04	Cục Dự trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	19/10/2009	00733/08V43
342	V29-00986	HN-	DTQG-69.04	Cục Dự trữ Quốc gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	19/10/2009	00734/08V43
343	V29-00991		DTQG-74.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00226/09V79
344	V29-00992	HN-	DTQG-75.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00225/09V79
345	V29-00993		DTQG-76.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00228/09V79
346	V29-00994		DTQG-77.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00229/09V79
347	V29-00995		DTQG-78.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00230/09V79
348	V29-00996		DTQG-79.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00231/09V79
349	V29-00997		DTQG-80.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00232/09V79



<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
350	V29-00998		DTQG-81.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	08/04/2009	18/03/2010	00221/09V79
351	V29-00999		DTQG-82.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	08/04/2009	18/03/2010	00222/09V79
352	V29-01000		DTQG-83.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	08/04/2009	18/03/2010	00223/09V79
353	V29-01001		DTQG-84.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	08/04/2009	18/03/2010	00224/09V79
354	V29-01007	HN-0216	TĐ18-TT	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158 - Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	17/07/2009	12/04/2010	00900/09V98
355	V29-01008	HN-0217	SĐ53-TT	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158 - Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	18/04/2009	18/07/2009	00463/09V98
356	V29-01009	HN-0220	SĐ54-TT	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158-Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	18/04/2009	18/07/2009	00464/09V98
357	V29-01010	HN-0219	SĐ55-TT	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158 - Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	18/04/2009	18/07/2009	00465/09V98
358	V29-01011	HN-0218	SĐ56-TT	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158 - Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	18/04/2009	18/07/2009	00466/09V98
359	V29-01017	SG-0709	Mỹ THUẬN 02	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận	Phường 3, Quận Bình Thạnh	10/11/2011	24/11/2012	01494/11V65
360	V29-01019	SG-0711	Mỹ THUẬN 05	Ban Quản Lý Dự án Mỹ Thuận	Phường 3, Quận Bình Thạnh	10/11/2011	24/11/2012	01492/11V65
361	V29-01021	HN-0265	TĐB16	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	08/05/2008	08/05/2009	00562/08V98
362	V29-01022	HN-0261	TSD49	Tổng công ty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	08/05/2008	08/05/2009	00563/08V98
363	V29-01023	HN-0262	TSD-50	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	08/05/2008	08/05/2009	00564/08V98
364	V29-01024	HN-0263	TSD-51	Tổng công ty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	08/05/2008	08/05/2009	00566/08V98
365	V29-01025	HN-0264	TSD52	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158 Nguyễn Văn cừ, Quận Long Biên	08/05/2008	08/05/2009	00565/08V98
366	V29-01042	HN-0310	Mạnh Châu 36-ALCI	Cty cho thuê TCI-NHNN & PTNT Việt Nam	Số 4-Phạm Ngọc Thạch, Quận Đống Đa	07/12/2009	07/12/2010	00819/09V18
367	V29-01046	HN-0335	VINAHA 27 - ALCI	Cty Cho thuê TCI-NHNN&PTNT Việt Nam	141-Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	09/02/2009	26/02/2010	01017/08V18
368	V29-01048	HN-0334	Thái Thịnh 45 - ALCI	CTy Cho thuê TCI-NHNN & PTNT Việt Nam	141, Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	08/07/2010	08/07/2011	00708/10V29
369	V29-01049	HN-0339	Quang dũng - 08	Cty cho thuê tài chính NHCT Việt nam	18- Phan đình Phùng, Quận Ba Đình	04/02/2009	04/02/2010	00080/09V98
370	V29-01050	HN-0356	TĐB20	Tổng cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	16/07/2008	16/07/2009	00891/08V98
371	V29-01051	HN-0355	TSD69	Tổng cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	16/07/2008	16/07/2009	00892/08V98

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
372	V29-01052	HN-0352	TSD72	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	16/07/2008	16/07/2009	00895/08V98
373	V29-01053	HN-0354	TSD70	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	16/07/2008	16/07/2009	00893/08V98
374	V29-01054	HN-0353	TSD71	Tổng công ty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	16/07/2008	16/07/2009	00894/08V98
375	V29-01055	HN-	TĐB-21	Tổng công ty Đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/04/2008	26/04/2009	00502/08V98
376	V29-01060	HN-0362	TĐB-15	Tổng công ty đường sông MBắc	158 - Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	31/10/2009	02/11/2010	00766/09V33
377	V29-01061	HN-0381	1TH-302	Cty Cổ phần Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	02/07/2008	02/07/2009	01209/08V29
378	V29-01064	HN-0387	Quang Dũng - 09	Cty cho thuê tài chính- NH Công thương VN	18- Phan đình Phùng, Quận Ba Đình	20/08/2009	09/09/2010	01035/09V98
379	V29-01067		DTQG 17.05	Tổng Cục dự trữ nhà nước	Ngõ 343- Đội Cấn, Quận Ba Đình	18/05/2011	17/05/2011	00615/11V65
380	V29-01068		DTQG-18.05	Cục Dự trữ Quốc gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	29/08/2007	04/10/2008	00458/07V77
381	V29-01069		DTQG--19.05	Cục Dự Trữ Quốc gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	29/08/2007	04/10/2008	00459/07V77
382	V29-01070	HN-.....	DTQG - 20.05	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Đội Cấn, Quận Ba Đình	09/10/2007	04/10/2008	00914/07V19
383	V29-01071	HN-.....	DTQG - 21.05	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	09/10/2007	04/10/2008	00916/07V19
384	V29-01072	HN-.....	DTQG - 22.05	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	09/10/2007	04/10/2008	00915/07V19
385	V29-01075	HN-0400	ITH14-01	Công ty CP vận tải đường sông số I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	09/09/2008	09/09/2009	01635/08V29
386	V29-01076	HN-0411	Sà lan tự hành	Cty cho thuê TC I - NH NN & PTNT VN	141- Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	04/11/2009	26/10/2010	01332/09V98
387	V29-01081	HN-0554	VICCO-06	Cty TNHH MTV Đầu Tư & Xây Dựng Vinashin	109- Quán Thánh, Quận Ba Đình	24/02/2009	23/11/2009	00152/09V14
388	V29-01082	HN-7768	Kim Hoàng-08	Đỗ Ngọc Hoan - C.ty TNHH DVTM Kim Hoàng	21B - Kim Mã, Quận Ba Đình	30/07/2008	25/11/2009	00826/08V14
389	V29-01086	HN-0477	TSD-57	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	31/10/2009	02/11/2010	00767/09V33
390	V29-01087	HN-0475	TSD-58	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	31/10/2009	02/11/2010	00768/09V33
391	V29-01088	HN-0476	TSD-59	Tổng Cty đường sông miền Bắc	158- Nguyễn văn Cừ, Quận Long Biên	31/10/2009	02/11/2010	00769/09V33
392	V29-01089	HN-0478	TSD-60	Tổng công ty đường sông Miền Bắc	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	31/10/2009	02/11/2010	00770/09V33
393	V29-01121	HN-0515	NAM THANH 36 - ALCI	Công ty cho thuê tài chính I	141 Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	10/01/2011	09/04/2011	00024/11V14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
394	V29-01124	HN-	Phao nổi (Bến nổi)	CTy TNHH Hoà Bình	84- Đội Cấn, Quận Ba Đình	16/12/2008	16/12/2009	02276/08V29
395	V29-01125	HN-0523	Phú An 27	Cty cho thuê TC TNHH MTV- Ngân Hàng TMCPCT VN	16 Phan Đình Phùng, P. Quán Thánh, Quận Ba Đình	28/10/2010	23/10/2011	00989/10V98
396	V29-01128	HN-0525	Quang Dũng 12	Công ty CT-TC- NHCT Việt Nam	18 Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	22/07/2008	22/07/2009	00928/08V98
397	V29-01129	HN-0537	Đông Phong-06	Công ty cho thuê TC1 NHNN & PTNTVN	Số 4, Phạm Ngọc Thạch, Quận Đống Đa	10/03/2008	06/03/2009	00313/08V34
398	V29-01144	HN-0541	1TH10-01	Công ty cổ phần vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	03/03/2008	03/03/2009	00244/08V29
399	V29-01182	HN-	DTQG-55.03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00804/09V65
400	V29-01183	HN-	DTQG-56.03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00803/09V65
401	V29-01184	HN-	DTQG-57.03	Cục Dự trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	20/04/2009	13/04/2010	00814/09V65
402	V29-01185	HN-	DTQG 58-03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00802/09V65
403	V29-01186	HN-	DTQG-59.03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00801/09V65
404	V29-01188	HN-	DTQG 141-03	Cục Dự trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00805/09V65
405	V29-01189	HN-	DTQG 142-03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	20/04/2009	13/04/2010	00815/09V65
406	V29-01190	HN-	DTQG 143-03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00806/09V65
407	V29-01191	HN-	DTQG 144-03	Cục Dự trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00807/09V65
408	V29-01192	HN-	DTQG 145-03	Cục Dự trữ Quốc gia	Ngõ 343 - Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00808/09V65
409	V29-01193	HN-	DTQG 146-03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	21/04/2009	13/04/2010	00809/09V65
410	V29-01194	HN-	DTQG-147.03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	20/04/2009	13/04/2010	00810/09V65
411	V29-01195	HN-	DTQG-148.03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	20/04/2009	13/04/2010	00811/09V65
412	V29-01196	HN-	DTQG-149.03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	20/04/2009	13/04/2010	00812/09V65
413	V29-01197	HN-	DTQG-150.03	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	20/04/2009	13/04/2010	00813/09V65
414	V29-01204	HN-0721	VNSS - 053	CTy Hàng Hải VINASHIN	Toà nhà Sông Đà, Quận Cầu Giấy	22/10/2008	04/06/2009	02030/08V29
415	V29-01216	HN-0559	LASHTUG-02	Công ty hàng hải Vinashin	Số 18/165 đường Cầu Giấy - P. Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy	15/12/2014	15/12/2015	00975/14V98

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
416	V29-01217	HN-0621	TĐ31-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	11/11/2014	19/11/2015	00903/14V98
417	V29-01228	HN-0571	Sà Lan Máy	Nguyễn Văn Bình	Số:45, tổ 58, Vạn Kiếp, P.Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	24/10/2011	24/06/2012	01125/11V29
418	V29-01230	HN-....	DTQG-31.02	Cục Dự trữ Quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/07/2008	15/07/2009	01307/08V29
419	V29-01231	HN-	DTQG - 32.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01308/08V29
420	V29-01232	HN-	DTQG - 33.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01309/08V29
421	V29-01233	HN-	DTQG - 34.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01310/08V29
422	V29-01234	HN-.....	DTQG-35.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/07/2008	14/07/2009	01311/08V29
423	V29-01235	HN-.....	DTQG-36.02	Cục Dự trữ Quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/07/2008	14/07/2009	01312/08V29
424	V29-01236	HN-.....	DTQG-37.02	Cục Dự trữ Quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	16/07/2008	14/07/2009	01313/08V29
425	V29-01237	HN-...	DTQG - 38.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01314/08V29
426	V29-01238	HN-	DTQG - 39.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/07/2008	14/07/2009	01315/08V29
427	V29-01239	HN-	DTQG - 40.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 - Đội Cấn, Quận Ba Đình	16/07/2008	16/07/2009	01316/08V29
428	V29-01240	HN-.....	DTQG-41.02	Cục Dự trữ Quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/07/2008	14/07/2009	01317/08V29
429	V29-01241	HN- ....	DTQG-42.02	Cục Dự trữ quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01318/08V29
430	V29-01243	HN-.....	DTQG-44.02	Cục Dự trữ quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01320/08V29
431	V29-01244	HN-	DTQG - 45.02	Cục Dự trữ quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01321/08V29
432	V29-01245	HN-	DTQG-46.02	Cục Dự trữ quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01322/08V29
433	V29-01246	HN-.....	DTQG-47.02	Cục Dự trữ quốc gia	, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01323/08V29
434	V29-01247	HN-.....	DTQG-48.02	Cục Dự trữ Quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01324/08V29
435	V29-01248	HN-....	DTQG-49.02	Cục Dự trữ Quốc gia.	343 ĐỘ Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01325/08V29
436	V29-01249	HN-....	DTQG 50.02	Cục Dự trữ Quốc gia	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/07/2008	14/07/2009	01326/08V29
437	V29-01252	HN-	DTQG - 196.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	13/07/2009	13/07/2010	00526/09V69

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
438	V29-01253	HN-	DTQG - 197.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 - Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01328/08V29
439	V29-01254	HN-	DTQG - 198.02	Cục dự trữ quốc gia - Hà Nội	343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01329/08V29
440	V29-01255	HN-	DTQG - 199.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 - Đội Cấn, Quận Ba Đình	15/07/2008	15/07/2009	01330/08V29
441	V29-01256	HN-	DTQG - 200.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343 - Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/07/2008	14/07/2009	01331/08V29
442	V29-01261	HN-0880	Sông Hồng -01	C.ty TNHH 1 thành viên CNTT và XD Sông Hồng	109 Quán Thánh, Quận Ba Đình	16/03/2011	03/12/2011	00179/11V33
443	V29-01269	HN-	Dự trữ Quốc Gia 15.06	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	30/08/2007	23/08/2008	00460/07V77
444	V29-01270	HN-	Dự Trữ Quốc Gia 16.06	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	30/08/2007	23/08/2008	00461/07V77
445	V29-01271	HN-	Dự Trữ Quốc Gia 17.06	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	29/08/2007	23/08/2008	00462/07V77
446	V29-01272	HN-	DTQG 18-06	Tổng Cục dự trữ nhà nước	ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	18/05/2011	17/05/2012	00614/11V65
447	V29-01273	HN-	DTQG 19-06	Tổng Cục dự trữ nhà nước	Ngõ 343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	18/05/2011	17/05/2012	00612/11V65
448	V29-01274	HN-	DTQG 20-06	Tổng Cục dự trữ nhà nước	Ngõ 343 - Đội Cấn, Quận Ba Đình	18/05/2012	17/05/2013	00563/12V65
449	V29-01275	HN-	Dự trữ quốc gia 21.06	Cục dự trữ quốc gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/08/2009	23/08/2010	00489/09V34
450	V29-01276	HN-	Dự trữ quốc gia 22.06	Cục dự trữ quốc gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/08/2009	23/08/2010	00486/09V34
451	V29-01277	HN-	Dự trữ quốc gia 23.06	Cục dự trữ quốc gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/08/2009	23/08/2010	00487/09V34
452	V29-01278	HN-	Dự trữ quốc gia 24.06	Cục dự trữ quốc gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/08/2009	23/08/2010	00485/09V34
453	V29-01279	HN-	Dự trữ quốc gia 25.06	Cục dự trữ quốc gia	Ngõ 343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	05/10/2011	23/08/2012	00713/11V34
454	V29-01290	HN-0663	Hồng Phúc - 01	Công ty CPTM & Vận tải Hồng Phúc	Số 2/35 -Ngõ 164 Hồng Mai, Quận Hai Bà Trưng	16/02/2011	10/01/2012	00515/11V62
455	V29-01298	HN-0586	Quang Dũng 15	C ty cho thuê tài chính - NHCT Việt Nam	Số 18 Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	07/09/2010	05/09/2011	00645/10V33
456	V29-01299	HN-0587	Quang Dũng 16	Công ty CTTC-NHCT Việt Nam	Số 18 Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	16/11/2010	06/09/2011	00793/10V33
457	V29-01300	HN-	Dự trữ quốc gia 26.06	Cục Dự trữ quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	23/06/2009	01/07/2010	01291/09V15
458	V29-01302	HN-	Dự trữ quốc gia 28.06	Cục Dự trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	23/06/2009	01/07/2010	01293/09V15
459	V29-01305		Dự trữ Quốc gia 31.06	Cục Dự trữ Quốc gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	29/07/2009	29/07/2010	00352/09V37

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
460	V29-01306		Dự trữ Quốc gia 32.06	Cục Dự trữ Quốc gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	29/07/2009	29/07/2010	00350/09V37
461	V29-01307	HN-	Dự trữ Quốc gia 33.06	Cục Dự trữ Quốc gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	14/10/2010	27/09/2011	00474/10V37
462	V29-01308		Dự trữ Quốc gia 34.06	Cục Dự trữ Quốc gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	29/07/2009	29/07/2010	00353/09V37
463	V29-01309	HN-	Dự trữ Quốc Gia 35.06	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	27/09/2009	00735/08V43
464	V29-01310	HN-	Dự trữ Quốc Gia 36.06	Cục Dự trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	27/09/2009	00724/08V43
465	V29-01311	HN-	Dự trữ quốc gia 37.06	Cục Dự trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	27/09/2009	00725/08V43
466	V29-01312	HN-	Dự trữ quốc gia 38.06	Cục Dự trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	29/11/2011	27/09/2012	00762/11V43
467	V29-01313	HN-	Dự Trữ Quốc Gia 39.06	Cục Trữ Trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	02/12/2008	27/09/2009	00727/08V43
468	V29-01314	HN-	Dự trữ Quốc Gia 40.06	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/10/2010	27/09/2011	00509/10V43
469	V29-01315	HN-	Dự Trữ Quốc Gia 41.06	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/10/2010	27/09/2011	00511/10V43
470	V29-01316	HN-	Dự Trữ Quốc Gia 42.06	Cục Dự Trữ Quốc Gia	Số 291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	28/11/2011	27/09/2012	00763/11V43
471	V29-01317	HN-0622	VNSS-037	CTy Hàng Hải VINASHIN	Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy	20/05/2010	21/09/2010	02861/10V50
472	V29-01318	HN-0623	VNSS - 038	CTy Hàng Hải VINASHIN	Toà nhà Sông Đà - Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy	20/05/2010	19/09/2010	02859/10V50
473	V29-01320	HN-0625	VNSS-040	CTy Hàng Hải VINASHIN	Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy	22/10/2008	15/09/2009	02027/08V29
474	V29-01322	HN-0627	VNSS - 042	Công ty Hàng hải VINASHIN	T12 Tòa nhà Sông Đà-18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	12/03/2010	18/09/2010	01282/10V50
475	V29-01323	HN-0629	VNSS - 043	Công ty Hàng hải VINASHIN	T12 Tòa nhà Sông Đà-18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	05/03/2010	19/09/2010	01122/10V50
476	V29-01324	HN-0630	VNSS - 044	Công ty Hàng hải VINASHIN	T12 Tòa nhà Sông Đà-18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	05/03/2010	18/09/2010	01123/10V50
477	V29-01326	HN-0599	1TH10-03	Cty CP Vận tải thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	11/08/2009	17/08/2010	01013/09V29
478	V29-01329	HN-0598	ITH10-02	Công ty cổ phần vận tải thủy I	78-Bạch đằng, Quận Hai Bà Trưng	23/07/2009	14/08/2010	01012/09V29
479	V29-01332	HN-	Xuông 6 XCT-10	CTy cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	24/05/2014	24/05/2015	00375/14V29
480	V29-01334	HN-0614	Hồng tiến 16	Công ty CTTC-NHCT Việt Nam	Số 18 Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	08/10/2009	05/10/2010	01209/09V98
481	V29-01335	HN-	Nhà Khách Nổi - 01	Trần Ngọc Bảo	46-Bạch Đằng, Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm	13/09/2011	17/10/2012	00975/11V29

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
482	V29-01338	HN-0671	VNSS-074	CTy Hàng Hải VINASHIN	Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy	11/03/2010	08/11/2010	01285/10V50
483	V29-01340	HN-0628	Xuân Toàn - 28	Cty CTTC - NHCT Việt Nam	Số 18 Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	02/11/2009	08/11/2010	01312/09V98
484	V29-01346	HN-	Thăng Long-01	Cty TNHH Cứu hộ, Cứu Nạn Thành Đạt	Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm	16/11/2007	16/11/2008	01785/07V29
485	V29-01347	HN-	Thăng Long-02	Cty TNHH Cứu hộ, Cứu nạn Thành Đạt	Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm	16/11/2007	16/11/2008	01786/07V29
486	V29-01348	HN-	Thăng Long-03	Cty TNHH Cứu hộ, Cứu nạn Thành Đạt	, Quận Bắc Từ Liêm	16/11/2007	16/11/2008	01787/07V29
487	V29-01353	HN-0669	VNSS-072	Cty Hàng Hải Vinashin	Tầng 12 Nhà Sòng Đà 18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	22/05/2010	22/11/2010	02618/10V67
488	V29-01355	HN-0660	Xuân Đào 06	C/ty CTTCI- NHNN và PTNT Việt Nam	Số 4 - Phạm Ngọc Thạch, Quận Đống Đa	01/01/2008	26/12/2008	00001/08V36
489	V29-01356	HN-0675	Tàu Hàng Khô	Phạm Trung Quân	Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm	05/05/2008	05/05/2009	00874/08V29
490	V29-01362	HN-0905	Thuyền Cứu Cận CH-02	Nguyễn Văn Hùng	40A Nguyễn Khiết, P.Phúc Tân, Quận Hoàn Kiếm	20/07/2014	20/07/2015	00115/14V29
491	V29-01366	HN-0878	Chiến Thắng -01	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thanh	Giang Biên, Quận Long Biên	01/11/2011	01/11/2012	00785/11V29
492	V29-01367	HN-0879	Chiến Thắng -02	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thanh	Giang Biên, Quận Long Biên	01/11/2011	01/11/2012	00786/11V29
493	V29-01429	HN-0682	Hồng Phúc - 02	Công ty CPTM & Vận tải Hồng Phúc	số2/35 ngõ 164-Hồng Mai, Quận Hai Bà Trưng	08/04/2008	08/04/2009	00636/08V29
494	V29-01431	HN-0676	THỦY BẮC - 06	Công ty Cổ phần Vận tải Biển Bắc.	278 -Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	11/05/2012	13/03/2013	00410/12V14
495	V29-01432	HN-0677	SĐ Thuỷ Bắc 18	Công ty CP Vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	11/05/2012	13/03/2013	00453/12V14
496	V29-01433	HN-0678	SĐ Thuỷ Bắc 19	Công ty CP Vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	11/05/2012	13/03/2013	00454/12V14
497	V29-01434	HN-0679	SĐ Thuỷ Bắc 20	Công ty CP Vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	11/05/2012	13/03/2013	00455/12V14
498	V29-01435	HN-0680	SĐ Thuỷ Bắc 21	Công ty CP Vận tải Biển Bắc	278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa	11/05/2012	13/03/2013	00456/12V14
499	V29-01437	HN-0686	Đông Thiên Phú - 06	Công ty cổ phần tập đoàn Đông Thiên Phú	Số 122 Khuất Duy Tiến, Quận Thanh Xuân	26/04/2011	26/04/2012	00386/11V19
500	V29-01438	HN-0699	LASHTUG-03	Công ty TNHH 1 thành viên VTVD VINASHIN	P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	17/04/2008	17/04/2009	00727/08V29
501	V29-01439	HN-0700	LASHTUG - 04	Công ty TNHH 1 thành viên VTVD VINASHIN	P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	17/04/2008	17/04/2009	00728/08V29
502	V29-01440	HN-0701	Phú Gia 08	C.ty cho thuê tài chính I - NHNN & PTNT VN	Số 4 - Phạm Ngọc Thạch, Quận Đống Đa	23/06/2010	03/05/2011	00043/10V36
503	V29-01445	HN-0691	VNSS-029	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	Hoàng liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02620/10V67

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
504	V29-01446	HN-0692	VNSS-30	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02658/10V67
505	V29-01447	HN-0693	VNSS-031	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02612/10V67
506	V29-01448	HN-0694	VNSS-032	CTy TNHH MTV- VT Viễn Dương VINASHIN	P.Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	05/08/2009	12/05/2010	04812/09V50
507	V29-01449	HN-0695	VNSS-033	Cty TNN MTV Vận tải Viễn Dương Vinashin	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02656/10V67
508	V29-01450	HN-0696	VNSS-034	CTy TNHH MTV VT-Viễn Dương VINASHIN	P.Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	05/08/2009	12/05/2010	04811/09V50
509	V29-01451	HN-0697	VNSS-035	CTY TNHH MTV VT Viễn Dương VINASHIN	P.Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	15/05/2008	12/05/2009	02460/08V50
510	V29-01452	HN-0698	VNSS-036	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02615/10V67
511	V29-01453	HN-0731	VNSS-089	CTy Hàng Hải VINASHIN	T12, Tòa nhà S.Đà, 18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	11/03/2010	16/05/2010	01270/10V50
512	V29-01454	HN-0732	VNSS-090	CTy Hàng Hải VINASHIN	T12 Tòa nhà S.Đà, 18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	10/06/2008	16/05/2009	03000/08V50
513	V29-01455	HN-0733	VNSS-091	Cty Hàng Hải Vinashin	Tầng 12 TNhà Sông Đà 18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	22/05/2010	22/11/2010	02617/10V67
514	V29-01456	HN-0734	VNSS-092	Cty Hàng Hải Vinashin	Tầng 12 TNhà Sông Đà 18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	22/05/2010	22/11/2010	02616/10V67
515	V29-01457	HN-0735	VNSS-093	CTy Hàng Hải VINASHIN	Tầng 12 Toà nhà Sông Đà, Quận Cầu Giấy	11/03/2010	16/05/2010	01276/10V50
516	V29-01458	HN-0736	VNSS-094	CTy Hàng Hải VINASHIN	T12 à nhà S.Đà, 18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	11/03/2010	16/05/2010	01268/10V50
517	V29-01459	HN-0737	VNSS-095	Cty TNHH-MTV VTVD VINASHIN	Tầng 12 tòa nhà Sông đà, Quận Cầu Giấy	14/09/2009	17/05/2010	05828/09V50
518	V29-01460	HN-0738	VNSS-096	CTy Hàng hải VINASHIN	T12 Tòa nhà S.Đà 18/165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy	10/06/2008	17/05/2009	03002/08V50
519	V29-01462	HN-	Tiên dung-01	Cty TNHH Du thuyền Thiên Sinh Thái	5-nhà A7-TTĐ.lực 1(Ngõ 51 Nguyễn Khoái), Quận Hai Bà Trưng	11/06/2007	11/06/2008	00662/07V29
520	V29-01467	HN-	KL-09	Cảng khuyến lương	Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai	11/10/2011	11/10/2012	01086/11V29
521	V29-01469	HN-0729	Quang Dũng-22	Cty cho thuê tài chính -NHCT Việt Nam	18 Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	07/09/2010	10/09/2011	00641/10V33
522	V29-01470	HN-0730	Quang Dũng - 24	Cty cho thuê tài chính - NHCT Việt Nam	18Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	07/09/2010	07/09/2011	00642/10V33
523	V29-01474		LASH TUG - 9	C.ty TNHH 1 thành viên Vận tải viễn dương VINASHIN	Lô CC1-1.3.1 P.Vân-Tứ Hiệp, H.Liệt, Quận Hoàng Mai	19/01/2009	17/07/2009	00029/09V37
524	V29-01475		LASH TUG - 10	C.ty TNHH 1 thành viên Vận tải viễn dương VINASHIN	Lô CC1-1.3 .1 P.Vân-Tứ Hiệp, H.Liệt, Quận Hoàng Mai	06/01/2009	17/07/2009	00030/09V37
525	V29-01476		LASH TUG - 11	C.ty TNHH 1 thành viên Vận tải viễn dương VINASHIN	Lô CC1-1.3.1 P.Vân-Tứ Hiệp, H.Liệt, Quận Hoàng Mai	19/01/2009	17/07/2009	00031/09V37



Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
526	V29-01477		LASH TUG - 12	C.ty TNHH 1 thành viên Vận tải viễn dương VINASHIN	Lô CC1-1.3 .1 P.Vân-Tứ Hiệp, H.Liệt, Quận Hoàng Mai	19/01/2009	17/07/2009	00032/09V37
527	V29-01478	HN-0816	LASH VNSS -061	CTY TNHH 1TV VT Viễn Dương VINASHIN	Lô CC1 Pháp Vân, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	11/08/2009	20/07/2010	04920/09V50
528	V29-01479	HN-0817	LASH VNSS-062	CTY TNHH Một Thành Viên VT Viễn Dương	Pháp Vân, Tứ Hiệp, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	11/03/2010	20/07/2010	01279/10V50
529	V29-01480	HN-0818	LASH VNSS-063	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	KĐT Pháp Vân,Tứ Hiệp,Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02613/10V67
530	V29-01481	HN-0819	VNSS - 064	CTy TNHH.1TV.VTVD.VINASHIN	Tứ Hiệp - Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/10/2008	07/07/2009	02031/08V29
531	V29-01483	HN-0821	LASH VNSS 066	CTY TNHH Một Thành Viên VT Viễn Dương	Lô CC1-1.3.1 Tứ Hiệp, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	11/03/2010	20/07/2010	01277/10V50
532	V29-01485	HN-0823	LASH VNSS-068	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	P.Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	11/03/2010	20/07/2010	01272/10V50
533	V29-01490	HN-0745	TBA-02	Cty Cổ phần thương mại Thế Bình An	Tổ 40 - TT Đông Anh, Huyện Đông Anh	08/08/2009	28/08/2010	00526/09V33
534	V29-01495	HN-.....	TĐHN-02	Cty CP vận tải thủy Hà Nội	Số 881 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	30/07/2009	30/07/2010	01044/09V29
535	V29-01496	HN-0763	LASH TUG - 05	CTy TNHH một thành viên VT Viễn Dương Vinashin	Lô CC1-I3.1-Khu đô thị PVân -Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	01/10/2008	01/10/2009	00544/08V33
536	V29-01498	HN-0765	VNSS-097	Cty TNHH MTV VT Viễn Dương	P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	05/03/2010	04/09/2010	01130/10V50
537	V29-01500	HN-0772	VNSS-099	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	05/03/2010	04/09/2010	01129/10V50
538	V29-01501	HN-0767	VNSS-100	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	P.Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	11/03/2010	04/09/2010	01271/10V50
539	V29-01502	HN-	VNSS-101	Cty TNHH VT VD Vinashin	Khu DT Pháp Vân , P. Từ Liêm, Quận Hoàng Mai	05/03/2010	05/09/2010	01124/10V50
540	V29-01503	HN-0769	VNSS-102	CTY TNHH 1TV VT Viễn Dương VINASHIN	Lô CC1, Pháp Vân, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	11/08/2009	05/09/2010	04921/09V50
541	V29-01504	HN-0770	VNSS- 103	Cty TNHH MTV VT VD VINASHIN	P.Hoàng Liệt, Quận Ba Đình	05/08/2009	05/09/2010	04810/09V50
542	V29-01505	HN-0771	VNSS-104	Cty TNHH Một TV- VT VD Vinashin	Pháp Vân P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	19/11/2008	05/09/2009	05878/08V50
543	V29-01506	HN-0828	VNSS-113	Cty TNHH MTV VT VD VINASHIN	Lô CC1-131 KĐT Pháp Vân, Quận Hoàng Mai	04/03/2010	25/12/2010	01072/10V50
544	V29-01507	HN-	VNSS-114	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	Lô CC1-131 Khu đô thị Pháp Vân, Quận Hoàng Mai	05/03/2010	25/12/2010	01128/10V50
545	V29-01508	HN-0830	VNSS-115	Cty TNHH 1TV VT Viễn Dương VINASHIN	Lô CC1, Pháp Vân, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	04/03/2010	25/12/2010	01070/10V50
546	V29-01509	HN-	VNSS-116	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	Khu DT Pháp Vân , P. Từ Liêm, Quận Hoàng Mai	05/03/2010	25/12/2010	01126/10V50
547	V29-01512		VNSS-045	CTy TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	Lô CC1-I 3.1 KĐT Pháp Vân -Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	20/05/2010	26/09/2010	02863/10V50

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
548	V29-01513	HN-0774	VNSS-046	Cty TNHH một thành viên VT viễn Dương VinaShin	LôCC1-131Khu Đô Thi Pháp Vân, Quận Hoàng Mai	13/09/2008	15/09/2009	00515/08V33
549	V29-01514	HN-	VNSS-047	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	Lô CC1-I.3.1 KDT Pháp Vân, Quận Hoàng Mai	05/03/2010	26/09/2010	01127/10V50
550	V29-01517	HN-0851	ĐÔNG PHƯƠNG-01	Nguyễn văn Toàn	Hồng Ngự -Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm	18/04/2008	18/04/2009	00742/08V29
551	V29-01518	HN-.....	Phương Thu - 01	Công ty cổ phần xây dựng Phương Thu	Thôn Yên Hà - Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh	02/10/2007	02/10/2008	00653/07V19
552	V29-01520	HN-	VNSS-121	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	Khu DT Pháp Vân , P. Từ Liêm, Quận Hoàng Mai	05/03/2010	16/10/2010	01125/10V50
553	V29-01521	HN-0778	VNSS-122	Cty TNHH Một t.viên VT VD VINASHIN	Lô CC1-I.3.1 Pháp Vân Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	20/05/2010	16/10/2010	02860/10V50
554	V29-01522	HN-0779	VNSS-123	CTy TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	Lô CC1- I 3.1-KĐT Pháp Vân -Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	20/05/2010	16/10/2010	02862/10V50
555	V29-01523	HN-0780	VNSS-124	Cty TNHH Một t.viên VT VD Vinashin	Lô CC1Pháp Vân,P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	19/11/2008	16/10/2009	05876/08V50
556	V29-01524	HN-	ST 450-01	Cục vận tải- Tổng cục hậu cần- Bộ quốc phòng	Số 5 Nguyễn Tri Phương, Quận Ba Đình	27/10/2007	04/11/2008	02113/07V15
557	V29-01525	HN-	ST 450-02	Cục vận tải- Tổng cục hậu cần- Bộ quốc phòng	, Quận Ba Đình	05/11/2007	04/11/2008	02114/07V15
558	V29-01526	HN-	ST 450-03	Cục vận tải- tổng cục hậu cần- Bộ quốc phòng	Số 5 Nguyễn Tri Phương, Quận Ba Đình	27/10/2007	04/11/2008	02115/07V15
559	V29-01527	HN-	ST 660-01	Cục vận tải- Tổng cục hậu cần- Bộ quốc phòng	Số 5 Nguyễn Tri Phương, Quận Ba Đình	27/10/2007	04/11/2008	02070/07V15
560	V29-01528	HN-	ST 660-02	Cục vận tải- Tổng cục hậu cần- Bộ quốc phòng	Số 5 Nguyễn Tri Phương, Quận Ba Đình	27/10/2007	04/11/2008	02071/07V15
561	V29-01530	HN-0781	Thế bình an -09	Công ty cổ phần Thế bình an	Tổ 40-TT Đông anh, Huyện Đông Anh	07/01/2008	16/11/2008	01735/07V29
562	V29-01534	HN-0787	VNSS-088	CTy TNHH-MTV vận tải viễn dương VINASHIN	Pháp Vân,Tứ Hiệp-Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	07/01/2010	16/11/2010	00115/10V50
563	V29-01536	HN-0858	PT 75	Công ty Vận Tải Viễn Dương VINASHIN	Lô CC1 Khu Đô thị Tháp Tuân, Quận Hoàng Mai	09/11/2009	05/06/2010	07207/09V50
564	V29-01537	HN-0783	LASHTUG-07	Cty TNHH một thành viên VTVD Vinashin	Lô CCI.T.3.1 Khu đô thị Pháp vân, Quận Hoàng Mai	10/02/2009	20/02/2010	00045/09V33
565	V29-01538	HN-0788	LASH TUG-08	C/ty TNHH một thành viên VT viễn dương Vinashin	Lô CC1-I.3.1-Khu đô thị Pháp Vân-Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	10/02/2009	20/02/2010	00046/09V33
566	V29-01539	HN-0782	Thế Bình An -18	Cty cổ phần thương mạiThế Bình An	Tổ 40- TTĐông Anh, Huyện Đông Anh	13/12/2007	13/12/2008	01736/07V29
567	V29-01540	HN-0807	LĐKSKT Thủy Văn 01	Liên Đoàn Khảo sát Khí tượng Thủy văn	Số 10, Phố Pháo Đài Láng, Quận Đống Đa	23/12/2014	25/10/2015	01045/14V29
568	V29-01548	HN-0795	VNSS-049	CTy TNHH-MTV vận tải Viễn dương VINASHIN	Pháp Vân,Tứ Hiệp-Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	07/01/2010	21/01/2011	00114/10V50
569	V29-01549	HN-0796	VNSS-050	Cty TNHH MTV-VTVD VINASHIN	Pháp Vân-Tứ Hiệp P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	20/03/2009	20/01/2010	01464/09V50

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
570	V29-01550	HN-0797	VNSS-051	CTy TNHH-MTV-VTVĐ VINASHIN	Pháp Vân, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	20/01/2010	21/07/2010	00802/10V68
571	V29-01551	HN-0798	VNSS-052	CTy TNHH-MTV-Vận tải viễn dương VINASHIN	Pháp Vân-Tứ Hiệp Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	07/01/2010	20/01/2011	00113/10V50
572	V29-01552	HN-0799	LASH VNSS-075	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	KĐT Pháp Vân, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02611/10V67
573	V29-01553	HN-0800	VNSS-076	CTy TNHH-MTV-VTVĐ VINASHIN	Pháp Vân, Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	20/01/2010	21/07/2010	00801/10V68
574	V29-01554	HN-0853	LASH-TUG14	Cty TNHH một thành viên VTVĐ Vinashin	LôCC1.I.13 Khu đô thị mới Pháp vân, Quận Hoàng Mai	10/02/2009	20/02/2010	00047/09V33
575	V29-01556	HN-0854	LASH TUG16	C/ty TNHH một thành viên VTVĐ Vinashin	Lô CC1.I.1.3 khu đô thị Pháp Vân, Quận Hoàng Mai	10/02/2009	20/02/2010	00049/09V33
576	V29-01561	HN-	HT 02-20	Nguyễn Văn Tình	P. Trương Định, Quận Hai Bà Trưng	13/10/2011	30/01/2012	00308/11V75
577	V29-01564	HN-0802	VNSS-109	CTy TNHH-MTV-Vận tải viễn dương VINASHIN	Pháp Vân-Tứ Hiệp, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	07/01/2010	01/02/2011	00116/10V50
578	V29-01565	HN-0803	VNSS-110	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	KĐT Pháp Vân, Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	01/02/2011	02657/10V67
579	V29-01566	HN-	VNSS-111	CTy TNHH 1 thành viên VINASHIN	Lô CC1-131, Pháp Vân, Quận Hoàng Mai	12/03/2008	01/02/2009	00471/08V29
580	V29-01567	HN-0805	VNSS-112	CTY TNHH 1TV VT Viễn Dương VINASHIN	Lô CC1 Pháp Vân, Hoàng Liệt,, Quận Hoàng Mai	04/03/2010	01/02/2011	01073/10V50
581	V29-01569	HN-0859	TNB-01	Cty CP Kinh doanh xây dựng TNB	350 tổ 18 Gia Thượng-Ngọc Thụy, Quận Long Biên	20/05/2011	20/05/2012	00621/11V65
582	V29-01571	HN-0848	Đông Thiên Phú -08	Công ty cổ phần tập đoàn Đông Thiên Phú	Số 122 Khuất Duy Tiến, Quận Thanh Xuân	27/05/2014	27/05/2015	00348/14V33
583	V29-01572	HN-0840	Phúc Long -03	Công ty cổ phần Phúc Long	Ngọc Thụy, Quận Long Biên	15/06/2011	15/06/2012	00579/11V29
584	V29-01579	HN-0846	Phúc Long -04	Công ty cổ phần Phúc Long	Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên	16/11/2012	01/04/2013	00599/12V33
585	V29-01580	HN-.....	Hạ Long -01	C.ty TNHH một t.viên VT Viễn Dương Vinashin	Lô CC1- I.3.1 Khu đ.thị P.Vân-Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	04/04/2008	04/04/2009	00250/08V19
586	V29-01581	HN-0850	Hạ Long 02	Cty TNHH VT MTV VT Viễn Dương Vinashin	Pháp Vân ,Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	22/04/2009	04/04/2010	02197/09V50
587	V29-01585	HN-0856	metro sông hồng 02	Cty CP METROCO Sông Hồng	Số 70 An Dương, Quận Tây Hồ	13/05/2009	13/05/2010	00272/09V33
588	V29-01588	HN-	VNSS-105	CTy TNHH 1 Thành viên VTVĐ Vinashin	P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/10/2008	09/06/2009	02018/08V29
589	V29-01589	HN-0864	VNSS-106	CTy TNHH-MTV-vận tải viễn dương VINASHIN	Pháp Vân,Tứ Hiệp -Hàng Liệt, Quận Hoàng Mai	07/01/2010	19/06/2010	00117/10V50
590	V29-01590	HN-0865	VNSS-107	CTY TNHH 1 Thành Viên VTVĐ Vinashin	P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	12/03/2010	10/06/2010	01273/10V50
591	V29-01591	HN-. ....	VNSS-108	CTy TNHH 1 Thành viên VTVĐ Vinashin	P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/10/2008	10/06/2009	02022/08V29

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
592	V29-01592	HN-0861	Hoàng Anh 05	C.Ty CPVT Biển Hoàng Anh	Lô 5, khu G, đường Nguyễn Tuân, Quận Thanh Xuân	02/06/2009	27/05/2010	00284/09V17
593	V29-01593	HN-0809	VNSS - 078	CTY TNHH Một Thành Viên VTVD Vinashin	Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	12/03/2010	18/05/2010	01274/10V50
594	V29-01594	HN-0813	VNSS-082	CTy TNHH.1TV.VTVD VINASHIN	Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	23/10/2008	04/06/2009	02020/08V29
595	V29-01595	HN-0814	VNSS-083	CTy TNHH.1TV.VTVD VINASHIN	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/10/2008	04/06/2009	02017/08V29
596	V29-01596	HN-0810	VNSS-079	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	11/03/2010	18/05/2010	01275/10V50
597	V29-01597	HN-0815	VNSS-084	Cty TNHH MTV VT VD Vinashin	Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	11/03/2010	18/05/2010	01269/10V50
598	V29-01598	HN- .	Tàu hút bùn -HB01	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thanh	, Quận Long Biên	28/06/2011	28/06/2012	00573/11V29
599	V29-01599	HN- .	Tàu hút bùn-HB02	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thanh	, Quận Long Biên	28/06/2011	28/06/2012	00574/11V29
600	V29-01600	HN-	Xuồng Công tác	Cty CP Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	19/06/2008	19/06/2009	01192/08V29
601	V29-01601	HN-0808	VNSS-077	CTy TNHH-MTV VTVD VINASHIN	Pháp Vân, Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	10/10/2009	18/05/2010	06486/09V50
602	V29-01602	HN-0811	VNSS-080	CTy TNHH.1TV.VTVD VINASHIN	Pháp Vân - Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	22/10/2008	02/07/2009	02016/08V29
603	V29-01603	HN-0812	VNSS-081	CTY TNHH Một Thành Viên VT Viễn Dương Vinashin	Pháp Vân, Tứ Hiệp, Quận Hoàng Mai	11/03/2010	18/05/2010	01278/10V50
604	V29-01604	HN-	6 XCT _ 11	CTy Cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	23/07/2010	17/01/2011	00829/10V29
605	V29-01609	HN-. .	TD-10	Cty Cổ Phần An Vũ Sinh	31B.Tổ 87, p.ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa	03/08/2008	01/08/2009	01437/08V29
606	V29-01622	HN-0909		CTy TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Ba Đình	25/8 Liễu Giai, Cống Vị, Quận Ba Đình	16/11/2009	16/11/2010	02909/09V94
607	V29-01645	HN-0982	VINASHIN.SH-04	Cty TNHH MTV-CNTT&XD Sông Hồng	109-Quán Thánh, Quận Ba Đình	01/03/2010	16/12/2010	00201/10V14
608	V29-01648	HN-0838	VNSS-19	Cty TNHH MTV Vận tải Viễn Dương Vinashin	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02614/10V67
609	V29-01649	HN-0832	VNSS-013	Cty TNHH MTV Vận Tải Viễn Dương Vinashin	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	22/05/2010	22/11/2010	02619/10V67
610	V29-01650	HN-0837	VNSS-018	CTY TNHH Một Thành Viên VTVD VINASHIN	Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai	12/03/2010	09/12/2010	01283/10V50
611	V29-01652		TH-11	Công Ty CP Nạo vét XD và Thương Mại	Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng	29/01/2010	29/01/2011	01350/10V68
612	V29-01653	HN-		Cong ty TNHHĐT SX&TM Hà Thanh	An Dương, Quận Tây Hồ	19/12/2008	19/12/2009	01058/08V29
613	V29-01654	HN-0932	TTHN-0322	Thanh Tra Sở Giao thông vận tải Hà Nội	75B, Tô Hiến Thành, Quận Hai Bà Trưng	27/08/2014	27/08/2015	00380/14V33

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
614	V29-01657	HN-.....	Phà 16T-239cv -Số 1	Khu Quản Lý Đường Bộ II	Số 4 Thành Công, Quận Ba Đình	06/01/2012	12/12/2012	00007/12V17
615	V29-01658	HN-.....	Phà 16T-239cv -Số 2	Khu Quản Lý Đường Bộ II	Số 4 Thành Công, Quận Ba Đình	24/08/2010	12/06/2011	00477/10V18
616	V29-01663	HN-	TV - X05	Đài KTTV KV đồng bằng Bắc bộ	Ngõ 62, Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	30/12/2008	30/12/2009	03055/08V15
617	V29-01666	HN-0986	Chiến thắng -03	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thanh	Tổ 2-Giang Biên, Quận Long Biên	14/02/2014	14/11/2014	01091/13V29
618	V29-01669	HN-0974	Đức Anh - 02	C.ty TNHH Thương Mại Đức Anh	Đông Xuyên - Đặng Xá, Huyện Gia Lâm	19/02/2009	11/10/2009	00216/09V29
619	V29-01670	HN-0975	Phan Anh 01	Cty TNHH VT & TM Phan Anh	TT Cầu Diễn, Quận Bắc Từ Liêm	01/03/2010	25/02/2011	00199/10V14
620	V29-01671	HN-0985	Thuyền cứu hộ	Doanh Nghiệp tư nhân Việt Thanh	Tổ 2-Giang Biên, Quận Long Biên	20/06/2013	20/06/2014	00574/13V29
621	V29-01672	HN-	ST-450-633	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411-Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/03/2009	16/03/2010	00443/09V15
622	V29-01673	HN-	ST450-634	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/03/2009	16/03/2010	00444/09V15
623	V29-01674	HN-	ST-450-635	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411- Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/03/2009	16/03/2010	00445/09V15
624	V29-01675	HN-	ST 450-636	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411-Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/03/2009	16/03/2010	00446/09V15
625	V29-01676	HN-	ST-450-637	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411-Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/03/2009	16/03/2010	00447/09V15
626	V29-01677	HN-	ST450-638	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/03/2009	16/03/2010	00448/09V15
627	V29-01688	HN-.....	Phao Nổi	CTy cổ phần dịch vụ Hồ Tây	36 - Đường Thanh Niên, Quận Tây Hồ	17/04/2013	24/04/2014	00311/13V29
628	V29-01690	HN-	Bến nổi số 2	Công ty TNHH Du thuyền Hồ Tây	36, Thanh Niên, Quận Tây Hồ	20/05/2014	20/05/2015	00322/14V29
629	V29-01700	HN-1005	Tân Thanh 01	Cty TNHH vật tư vận tải Tân Thanh	Ngõ Gia Tự -Tổ 8 Đức Giang, Quận Long Biên	19/10/2012	19/10/2013	00552/12V33
630	V29-01705	HN- .	Tuấn Anh-02	C/ty TNHH kinh doanh thương mại và DV Tuấn Anh	Liên Ngạc, Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm	05/05/2009	26/04/2010	00256/09V33
631	V29-01706	HN- .	Tuấn Anh -01	C/ty TNHH Kinh doanh TM&DV Tuấn Anh	Liên ngạc -Đông ngạc, Quận Bắc Từ Liêm	05/05/2009	06/05/2010	00257/09V33
632	V29-01707	HN-1017	Tuấn Anh -03	Cty TNHH Kinh doanh TM&DV Tuấn Anh	Liên ngạc -Đông ngạc, Quận Bắc Từ Liêm	27/07/2010	27/07/2011	00862/10V29
633	V29-01709	HN- ;	Tàu hút bùn	Viện nghiên cứu cơ khí-NARIME	Số 4, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	12/05/2009	14/05/2010	00705/08V33
634	V29-01718		Sà lan đặt cầu	Công ty CP MCO Việt Nam	Số 8 Ngõ 121, Thái Hà, Quận Đống Đa	11/05/2012	11/05/2013	01998/12V50
635	V29-01725	HN-1037	MCO-25	Công ty cổ phần MCO Việt nam	Số 8, Ngõ 121 Thái Hà, Quận Đống Đa	30/01/2013	17/06/2013	00204/13V75

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
636	V29-01728		Ca nô công tác	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	03/07/2009	03/07/2010	03569/09V50
637	V29-01731		Tàu hàng khô	Nguyễn Phúc Hào	Cổ Bi, Huyện Gia Lâm	20/06/2013	20/06/2014	00149/13V18
638	V29-01737	HN-1049	MCO-36	Công ty cổ phần MCO Việt Nam	Số 8 ngõ 121 Thái Hà, Quận Đống Đa	01/07/2013	17/07/2014	00179/13V75
639	V29-01743	HN-1075	Tân Thanh 02	Công ty TNHH vật tư vận tải Tân Thanh	Ngõ Gia Tự-Tổ 8 Đức Giang, Quận Long Biên	23/06/2010	23/06/2011	00682/10V29
640	V29-01746	HN-1074	Tân Thanh 04	Công ty TNHH vật tư vận tải Tân Thanh	Ngõ 408 Ngõ gia Tự -Tổ 8 Đức giang, Quận Long Biên	16/04/2014	16/04/2015	00250/14V33
641	V29-01747	HN-1087	Tân Thanh - 05	CTy TNHH Vật tư Vận tải Tân Thanh	Ngõ Gia Tự,Tổ 8, Đức Giang, Quận Long Biên	09/02/2011	10/02/2012	00069/11V29
642	V29-01749	HN-	Diệp Linh - 01	Phạm Tuấn Sơn	Tổ 56, Mai Động, Quận Hoàng Mai	20/10/2009	20/10/2010	01290/09V29
643	V29-01750	HN-1110	Quang Dũng 31	Cty CTTC TNHH MTV-NHTM CPCT VN	16-Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình	22/10/2013	15/11/2014	00645/13V33
644	V29-01754	HN-		Văn Phòng Đ H D A Tại Việt Nam- Công Ty Q C I	303-304 KNG- ĐTT- Số 6-Đặng Văn Ngữ, Quận Đống Đa	19/10/2009	19/10/2010	00769/09V69
645	V29-01757	HN-1101	Tàu lai phà	Công ty TNHH đầu tư và phát triển Thành Vương	Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì	04/11/2011	04/11/2012	00730/11V33
646	V29-01758	HN-1102	Phà khách	Công ty TNHH đầu tư và phát triển Thành Vương	Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì	04/11/2011	04/11/2012	00731/11V33
647	V29-01759	HN-1119	Vạn CƯỜNG 07	Công ty Liên Hiệp Xây dựng Vạn Cường	Số 33 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm	07/10/2013	07/01/2014	01079/13V65
648	V29-01760	HN-1118	Vạn Cường 6	Công ty Liên hợp xây dựng Vạn Cường	số 33 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm	06/08/2012	01/12/2012	00940/12V65
649	V29-01762	HN-	ST-450-643	Công ty CP Công nghiệp Hậu cần phía Bắc	Thôn Dược Thượng- Xã Tiên Dược, Huyện Sóc Sơn	27/01/2010	27/01/2011	00166/10V15
650	V29-01763	HN-	Ca Nô	Văn Phòng ĐHDA Tại Việt Nam - Công Ty QCI	303-304 KNG- ĐTT- Số 6 Đặng Văn Ngữ, Quận Đống Đa	04/12/2009	04/12/2010	00884/09V69
651	V29-01765	HN-	Ca Nô	Cục Điều tra chống Buôn Lậu - Tổng Cục Hải Quan	162-Nguyễn Văn Cừ -, Quận Long Biên	07/12/2009	07/06/2010	00896/09V69
652	V29-01766	HN-		Công ty CP Long Đức	91 Trần Quốc Toản, Quận Hoàn Kiếm	08/12/2009	08/12/2010	07570/09V50
653	V29-01767		HB 108	Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi I	Số 46 Ngọc Hồi, Quận Hoàng Mai	09/12/2009	09/12/2010	01058/09V15
654	V29-01774	HN-1111	Quang Dũng 32	Công ty CTTC TNHH MTV-NH TMCP CT Việt Nam	Số 16 Phan Đình Phùng, P.Quán Thánh, Quận Ba Đình	02/02/2015	13/12/2015	01033/14V18
655	V29-01776	HN-.....	Tàu Cước	Công ty CP đầu tư và dịch vụ quốc tế Chung Xin	Chung cư Mỹ Đình I, Quận Bắc Từ Liêm	29/12/2009	29/12/2010	01074/09V19
656	V29-01777	HN-.....	Thuyền Thép LD-01	C.ty CP đầu tư và dịch vụ quốc tế Chung Xin	Chung cư Mỹ Đình 1, Quận Bắc Từ Liêm	29/12/2009	29/12/2010	01075/09V19
657	V29-01779	HN- ....	HB-16-10	C/ty cổ phần ĐT xây lắp &khai thác cảng	Liêm Mạc, Quận Bắc Từ Liêm	28/12/2009	30/12/2010	00871/09V33

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
658	V29-01781	HN-1115	HITECH-18	Công ty cổ phần xây dựng HITECH	36 C1 Lý Nam Đế, Quận Hoàn Kiếm	13/12/2011	13/12/2012	01048/11V19
659	V29-01783	HN-1124	Phước Vinh 01	Công ty TNHH MTV Cho Thuê tài chính CNTT	Tầng 1&2 nhà 34, Khu Trung hòa-Nhân Chính, Quận Cầu Giấy	20/05/2014	20/05/2015	01262/14V50
660	V29-01788	HN-	ST-450-644	Công ty CP Công nghiệp Hậu cần phía Bắc	Thôn Dược Thượng- Xã Tiên Dược, Huyện Sóc Sơn	27/01/2010	27/01/2011	00167/10V15
661	V29-01790	HN-.....	CANÔ 239cv - 17,3m	Khu Quản Lý Đường Bộ II	Số 4 Thành Công, Quận Ba Đình	29/06/2012	03/02/2013	01529/12V15
662	V29-01791	HN-.....	Phà 16T-239CV	Khu Quản Lý Đường Bộ II	Số 4 Thành Công, Quận Ba Đình	29/06/2012	03/02/2013	01527/12V15
663	V29-01794	HN-1149	Hà Anh 05	Công ty CPTM Việt Trung Hà Anh	186/15 An Dương Vương, Quận Tây Hồ	10/04/2010	02/03/2011	00155/10V14
664	V29-01795	HN-1150	Hà Anh 06	Công ty CPTM Việt Trung Hà Anh	186/15 An Dương Vương, Quận Tây Hồ	10/04/2010	02/03/2011	00152/10V14
665	V29-01796	HN-1165	Nhật Tân 02	C.ty IHI Corporation-Thầu chínhGT01-DACầuNhậtTân	Tầng 2, Số 22 phố Xuân La, P. Xuân La, Quận Tây Hồ	04/07/2012	04/07/2013	00699/12V29
666	V29-01797	HN-1166	Nhật Tân 03	Cty IHI Corporation-T.chínhGT01-DACầuNTân	Tầng 2, số 22, Phố Xuân La, P. Xuân La, Quận Tây Hồ	04/07/2012	04/07/2013	00700/12V29
667	V29-01798	HN-1156	Ngọc Vương 18	Cty CTTC TNHHMTVNHTMCPCT VN	16, Phan Đình Phùng,P.Quán Thánh, Quận Ba Đình	15/09/2014	15/09/2015	02624/14V68
668	V29-01799	HN-1182	Phú Xuân 08	Công ty CP tư vấn và xây dựng Phú Xuân	Ngõ Hoàng 6A, Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế, Quận Bắc Từ Liêm	03/06/2013	01/04/2014	00449/13V94
669	V29-01802	HN-.....	Xuồng cứu hộ-01	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thanh	Tổ 2 Giang Biên, Quận Long Biên	19/06/2013	19/06/2014	00573/13V29
670	V29-01804	HN-		Trung Tâm Báo Chí Nước Ngoài Bộ Ngoại Giao	289 G - Kim Mã, Quận Ba Đình	02/04/2010	02/10/2010	07307/10V68
671	V29-01807	HN-1172	Nhật Tân 06	Cty Sumitomo Mitsui-Thầu chínhGT01 DACầuNhậtTân	P202,T2, Toà nhà Skyline,số 4 Đặng Dung, Quận Ba Đình	02/07/2014	24/05/2015	00478/14V29
672	V29-01808	HN-... ..	Thuyền cứu hộ-02	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thanh	Tổ 2, P.Giang Biên, Quận Long Biên	27/06/2011	27/06/2012	00576/11V29
673	V29-01815	HN-	Nhật Tân 07	ANTARA KOH ( I ) PTE LTD ( VP DA cầu Nhật Tân)	Thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh	27/05/2010	27/05/2011	00020/10V34
674	V29-01818	HN-1195	Phước Vinh 03	Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính CNTT	Khu Trung Hòa Nhân Chính, Quận Cầu Giấy	05/06/2015	22/09/2015	00315/15V84
675	V29-01826	HN-1191	6CT-27	Cty CP Quản Lý Đường Sông Số 6	160 Đường Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	28/07/2011	29/07/2012	00766/11V29
676	V29-01828	HN-		Công ty cổ phần An Vũ Sinh	Số 3, ngách 64/65 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa	12/08/2010	08/09/2011	00211/10V17
677	V29-01830	HN-		Công ty Cổ phần kinh doanh xăng dầu Thăng Long	Nhà 505B-B6 tập thể Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy	29/09/2010	29/09/2011	00396/10V18
678	V29-01832	HN-	CA NÔ CÔNG TÁC	Cty Cổ Phần TVĐT Bất động sản Nét	Đội 10, Thôn Tân Mỹ, Xã Mỹ Đình, Quận Bắc Từ Liêm	08/11/2010	08/11/2011	03737/10V50
679	V29-01833	HN-		Công Ty Cổ Phần Đầu Tư HD	17, Phố Hạ Hối, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm	05/12/2012	28/10/2013	00276/12V75

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
680	V29-01834	HN-		Công Ty Cổ Phần Đầu Tư HD	Số 17 Phố Hạ Hồi, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm	05/12/2012	28/10/2013	00277/12V75
681	V29-01836	HN-1204	HITECH - 16	Công ty cổ phần Xây dựng HITECH	36C1 - Lý Nam Đế, Quận Hoàn Kiếm	26/01/2015	10/11/2015	00092/15V19
682	V29-01837	HN-1205	HITECH - 27	Công ty cổ phần Xây dựng HITECH	36C1 - Lý Nam Đế, Quận Hoàn Kiếm	13/12/2011	13/12/2012	01050/11V19
683	V29-01842	HN-	Tàu hút bùn MCO 1000	Công ty CP MCO Việt Nam	Số 8, Ngõ 121, Thái Hà, Quận Đống Đa	27/06/2011	22/04/2012	00375/11V43
684	V29-01853	HN-	BTL Thủ Đô Hà Nội	Bộ Tư Lệnh Thủ Đô Hà Nội	Số 8, Đường Phạm Hùng, Quận Cầu Giấy	03/03/2011	03/03/2012	00319/11V15
685	V29-01858	HN-	PVC-ME	Công ty CP Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu Khí	Toà nhà San Nam, Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy	05/12/2012	19/09/2013	00425/12V37
686	V29-01860	HN-	6XCT-11A	CTy Cổ phần QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	22/05/2014	22/05/2015	00383/14V29
687	V29-01865	HN-	Sà Lan Xáng Cạp	Cty TNHH Thương Mại Vận Tải Hà Anh	186/15 An D. Vương, Phú Gia, Phú Thượng, Quận Tây Hồ	11/05/2011	06/11/2011	02439/11V50
688	V29-01867	HN-_____		CTy TNHH Thương Mại Vận Tải Hà Anh	186/15, Phú Gia, Phú Thượng, Quận Tây Hồ	20/05/2011	25/03/2012	00853/11V71
689	V29-01869	HN-	Phao Đóng Cọc 03	Công ty CP Nạo vét Xây dựng & Thương mại	Lầu 2, tòa nhà số 5 Nguyễn Biểu, Quận Ba Đình	27/05/2011	08/07/2012	00278/11V43
690	V29-01873	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 ,Trần Phú, Quận Ba Đình	08/08/2011	08/08/2012	02630/11V50
691	V29-01874	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị , Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC -TC VII	44-46 ,Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02855/11V50
692	V29-01875	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị , Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC -TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02856/11V50
693	V29-01876	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị, Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02857/11V50
694	V29-01877	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị , Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02858/11V50
695	V29-01878	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị , Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02850/11V50
696	V29-01879	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị, Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC- TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02851/11V50
697	V29-01880	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị , Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02852/11V50
698	V29-01881	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị , Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC -TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02853/11V50
699	V29-01882	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị, Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC -TC VII	44-46, Trần Phú, Quận Ba Đình	12/06/2011	12/06/2012	02854/11V50
700	V29-01883	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	08/08/2011	08/08/2012	02919/11V50
701	V29-01886	HN-		Phạm Đức Chính	Tổ 13, P. Thạch Bàn, Quận Long Biên	18/07/2011	18/07/2012	02085/11V62



Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
702	V29-01887		Ponton Tự nâng	Công ty EGS Việt Nam	T7, CEO, Lô HH2-1, KĐT Mễ Trì Hạ, Quận Bắc Từ Liêm	25/04/2015	10/08/2015	00091/15V75
703	V29-01890	HN-1299	Hà Nội - 09	Cty TNHH nhà nước một thành viên Thăng Long GTC	115 Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	03/09/2013	26/08/2014	00826/13V29
704	V29-01893	HN-.....	HITECH-36	Công ty cổ phần xây dựng HITECH	36C1 Lý Nam Đế, Quận Hoàn Kiếm	15/09/2011	15/09/2012	00719/11V19
705	V29-01901	HN-	PVC-ME-XL01	Công ty CP Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí	Toà nhà SanNam, Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy	14/06/2012	11/06/2013	00249/12V37
706	V29-01905	HN-	DT2.01.12	Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nội	Số 36, ngõ 1, Phan.Đ.Giót, Phương Liệt, Quận Thanh Xuân	18/03/2013	19/03/2014	00145/13V33
707	V29-01906	HN-	DT2.02.12	Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nội	Số 36, ngõ 1, Phan.Đ.Giót, Phương Liệt, Quận Thanh Xuân	18/03/2013	19/03/2014	00146/13V33
708	V29-01907	HN-	DT2.03.12	Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nội	Số 36, ngõ 1, Phan.Đ.Giót, Phương Liệt, Quận Thanh Xuân	18/03/2013	19/03/2014	00147/13V33
709	V29-01908	HN-	DT2.04.12	Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nội	Số 36, ngõ 1, Phan.Đ. Giót, Phương Liệt, Quận Thanh Xuân	18/03/2013	19/03/2014	00148/13V33
710	V29-01909	HN-	DT2.05.12	Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nội	Số 36, ngõ 1, Phan.Đ.Giót, Phương Liệt, Quận Thanh Xuân	18/03/2013	19/03/2014	00149/13V33
711	V29-01917	HN-	Ca-nô QMC 01	Công ty cổ phần tập đoàn Quang Minh	Sofitel Plaza, Số 1 Thanh Niên, Trúc Bạch, Quận Ba Đình	09/01/2012	09/01/2013	00955/11V34
712	V29-01929	HN-	Xuồng Tuần Tra	Công ty TNHH MTV công trình giao thông Hà Nội	Số 434 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2012	13/08/2013	01633/12V15
713	V29-01933	HN-	Cảnh sát đường thủy	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	26/10/2012	26/10/2013	02499/12V15
714	V29-01934	HN- .	TĐ28-TT	Tổng Cty VT Thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/11/2014	27/11/2015	00958/14V98
715	V29-01935	HN- .	SĐ163-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/11/2014	07/12/2015	00959/14V98
716	V29-01936	HN- .	SĐ164-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/11/2014	07/12/2015	00960/14V98
717	V29-01937	HN- .	SĐ165-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/11/2014	07/12/2015	00961/14V98
718	V29-01938	HN- .	SĐ166-TT	Tổng Công ty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/11/2014	07/12/2015	00962/14V98
719	V29-01939	HN-	TĐ38-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	28/01/2015	16/11/2015	00066/15V98
720	V29-01940	HN-	SĐ167-TT	Tổng Cty vận tải thủy	29 Lê Thánh Tông, Quận Ba Đình	28/01/2015	16/11/2015	00067/15V98
721	V29-01941	HN-	SĐ168-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	28/01/2015	16/11/2015	00068/15V98
722	V29-01942	HN-	SĐ169-TT	Tổng Cty Vận Tải Thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	28/01/2015	16/11/2015	00069/15V98
723	V29-01943	HN-	SĐ170-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	28/01/2015	16/11/2015	00070/15V98

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
724	V29-01944	HN-1384	TĐ68-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	23/01/2015	23/10/2015	00054/15V98
725	V29-01945	HN-1393	SD171-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	23/01/2015	23/10/2015	00055/15V98
726	V29-01946	HN-1394	SD172-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	23/01/2015	23/10/2015	00056/15V98
727	V29-01947	HN-1395	SD173-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	23/01/2015	23/10/2015	00057/15V98
728	V29-01948	HN-1396	SD174-TT	Tổng Cty vận tải thủy	158 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	23/01/2015	23/10/2015	00058/15V98
729	V29-01956	HN-1400	Minh Việt - 01	Cty CP xây dựng công trình Minh Việt	39, TT Cty xây lắp điện 1, Xuân Phương, Quận Bắc Từ Liêm	02/04/2014	15/12/2014	00290/14V19
730	V29-01957	HN-1401	Minh Việt 02	Cty CP xây dựng công trình Minh Việt	39 TT Cty xây lắp điện 1, Xuân Phương, Quận Bắc Từ Liêm	02/04/2014	15/12/2014	00291/14V19
731	V29-01958	HN-	KS TV 05	Đài khí tượng thủy văn KV đồng bằng Bắc bộ	Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	22/01/2013	22/01/2014	00012/13V29
732	V29-01959	HN-	KSTV-06	Đài KTTV KV Đồng bằng Bắc bộ	Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	17/01/2013	30/12/2013	00013/13V29
733	V29-01960	HN-	KSTV-07	Đài KTTVKV Đồng bằng Bắc Bộ	Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	16/01/2013	30/12/2013	00014/13V29
734	V29-01961	HN-.....	Tàu hút-06	Công ty CP đầu tư xây lắp và khai thác cảng	Đường Liên Mạc-Xã Liên Mạc, Quận Bắc Từ Liêm	25/01/2013	05/04/2013	00058/13V33
735	V29-01964	HN-	MIPEC 18	Công ty TNHH Dầu mỡ nhờn Mípec	229, Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa	15/05/2014	22/03/2015	00873/14V15
736	V29-01966		Tàu Cước 1 Gầu - 02	Tổng Công ty Xây dựng đường thủy	40 Phùng Hưng, Quận Hoàn Kiếm	25/10/2013	27/10/2014	00317/13V36
737	V29-01970	HN-	CSĐT-TĐ2-1	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411-Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	12/04/2013	12/04/2014	00611/13V15
738	V29-01971	HN-	CSĐT-TĐ2-2	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát chân, Quận Hai Bà Trưng	12/04/2013	12/04/2014	00612/13V15
739	V29-01972	HN-	BẾN NỔI TĐI	Thủy đoàn I - Cục cảnh sát đường thủy	53 Tương Mai, Quận Hoàng Mai	16/04/2013	16/04/2014	00239/13V34
740	V29-01973	HN-	HQBC01	Ban quản lý dự án thủy điện 1	D10, Khuất Duy Tiến, Quận Thanh Xuân	06/05/2013	06/05/2014	00165/13V34
741	V29-01995	HN-	CSĐT-TĐ2 03	Cục Cảnh sát đường thủy	Số 53, Tương Mai, P.Giáp Bát, Quận Hoàng Mai	06/08/2013	06/08/2014	00343/13V15
742	V29-01996	HN-.....	Phao đặt cầu	Nguyễn Năng Trường	Hải Bối, Huyện Đông Anh	27/06/2013	27/06/2014	00463/13V19
743	V29-01997	HN-	6XCT19	Viện nghiên cứu sinh thái và môi trường rừng	Xã Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm	12/07/2013	12/07/2014	00205/13S15
744	V29-02005	HN-.....	Phao Đặt Cầu	Nguyễn Năng Trường	Hải Bối, Huyện Đông Anh	23/07/2013	23/07/2014	00559/13V19
745	V29-02011	HN- ,	Ngọc Mỹ-01	Cty CP xây dựng và TM Thành Lộc Phát	Thôn Hồng Ngự, Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm	18/09/2013	31/08/2014	00867/13V29

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
746	V29-02064	HN-		Công ty TNHH XD & ĐT Phúc Lợi Hà Nội	Xóm 16, Thôn Viên, Cổ Nhuế, Quận Bắc Từ Liêm	18/11/2013	18/11/2014	04999/13V50
747	V29-02071	HN-	CSDT-05	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	30/12/2013	30/12/2014	03274/13V15
748	V29-02072	HN-	CSDT-06	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	30/12/2013	30/12/2014	03275/13V15
749	V29-02073	HN-	CSDT-07	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	30/12/2013	30/12/2014	03276/13V15
750	V29-02074	HN-	CSDT- TĐI 03	Cục Cảnh sát đường thủy	Số 53 Tương Mai, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai	07/07/2014	07/07/2015	02458/13V15
751	V29-02075	HN-	SUSANNA	Tổ chức bảo tồn động thực vật quốc tế (FFI)	Số 340 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ	30/12/2013	30/12/2014	03325/13V15
752	V29-02077	HN-.....	Tàu Khách	Nguyễn Huy Đông	Tân Dân, Huyện Sóc Sơn	09/01/2014	09/01/2015	00026/14V19
753	V29-02078	HN-		Cục CT-HCCS QLHC,TCCS QLHC VỀ TTATXH	47 Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	14/02/2014	14/02/2015	00069/14V50
754	V29-02080	HN-	CSDT-01	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân,, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00491/14V15
755	V29-02081	HN-	CSDT-02	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00492/14V15
756	V29-02082	HN-	CSDT-03	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00493/14V15
757	V29-02083	HN-	CSDT-04	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00494/14V15
758	V29-02084	HN-1335	Xuồng công tác	Công ty viễn thông Viettel	Số 1 Giang Văn Minh, Quận Ba Đình	25/03/2014	26/03/2015	00171/14V33
759	V29-02091	HN-	CSDT 08	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01154/14V15
760	V29-02092	HN-	CSDT 09	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01155/14V15
761	V29-02093	HN-	CSDT 10	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01156/14V15
762	V29-02094	HN-	CSDT 11	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01157/14V15
763	V29-02095	HN-	CSDT 12	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/06/2014	10/06/2015	01158/14V15
764	V29-02096	HN-	CSDT 13	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01159/14V15
765	V29-02097	HN-	CSDT 14	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01160/14V15
766	V29-02098	HN-	CSDT 15	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/06/2014	12/06/2015	01161/14V15
767	V29-02099	HN-	CSDT 16	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2014	12/06/2015	01162/14V15

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
768	V29-02100	HN-	CSĐT 17	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2014	12/06/2015	01163/14V15
769	V29-02109	HN-..	XT600-01	Cty CP xây dựng thủy lợi và thương mại 68	số 737, tổ dc Đ.5, N.ĐThuận, Đặng xá, Huyện Gia Lâm	23/07/2014	06/12/2014	00547/14V29
770	V29-02111	HN-		Công ty cổ phần thi công đường thủy và thương mại	P. Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình	28/07/2014	28/07/2015	00303/14V18
771	V29-02112	HN-.....	Vĩnh Ngọc - 01	Công ty TNHH đầu tư Vĩnh Ngọc	Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh	05/01/2015	26/08/2015	00005/15V19
772	V29-02114	HN-	CSĐT-01	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02119/14V15
773	V29-02115	HN-	CSĐT-02	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02120/14V15
774	V29-02116	HN-	CSĐT-03	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02121/14V15
775	V29-02117	HN-	CSĐT-04	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02122/14V15
776	V29-02118	HN-	CSĐT-05	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47 Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02123/14V15
777	V29-02119	HN-	CSĐT-06	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02124/14V15
778	V29-02120	HN-	CSĐT-07	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02125/14V15
779	V29-02121	HN-	CSĐT-08	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02126/14V15
780	V29-02122	HN-	CSĐT-09	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02127/14V15
781	V29-02123	HN-	CSĐT-10	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02128/14V15
782	V29-02124	HN-	CSĐT-11	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47 Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02129/14V15
783	V29-02125	HN-	CSĐT-12	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02130/14V15
784	V29-02126	HN-	CSĐT-13	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02131/14V15
785	V29-02127	HN-	CSĐT-14	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02132/14V15
786	V29-02128	HN-	CSĐT-15	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/11/2014	05/11/2015	02133/14V15
787	V29-02129	HN-.....	Vĩnh Ngọc - 02	Công ty TNHH đầu tư Vĩnh Ngọc	Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh	05/01/2015	05/09/2015	00006/15V19
788	V29-02137	HN-1527	POTOMAC	Cty Cổ Phần Sông POTOMAC	Số 5 An Dương, P.Yên Phụ, Quận Tây Hồ	13/07/2015	27/02/2015	00373/15V29
789	V29-02139	HN-	CSĐT-16	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02757/14V15

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
790	V29-02140	HN-	CSDT-17	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02758/14V15
791	V29-02141	HN-	CSDT-18	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02759/14V15
792	V29-02142	HN-	CSDT-19	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02760/14V15
793	V29-02143	HN-	CSDT-20	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02761/14V15
794	V29-02144	HN-	CSDT-21	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02762/14V15
795	V29-02145	HN-	CSDT-22	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02763/14V15
796	V29-02146	HN-	CSDT-23	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02764/14V15
797	V29-02147	HN-	CSDT-24	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02765/14V15
798	V29-02148	HN-	CSDT-25	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02766/14V15
799	V29-02149	HN-	CSDT-26	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02767/14V15
800	V29-02150	HN-	CSDT-27	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02768/14V15
801	V29-02151	HN-	CSDT-28	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02769/14V15
802	V29-02152	HN-	CSDT-29	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02770/14V15
803	V29-02153	HN-	CSDT-30	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02771/14V15
804	V29-02154	HN-	CSDT-31	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02772/14V15
805	V29-02155	HN-	CSDT-32	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02773/14V15
806	V29-02156	HN-	CSDT-33	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02774/14V15
807	V29-02157	HN-	CSDT-34	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02775/14V15
808	V29-02158	HN-	CSDT-35	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02776/14V15
809	V29-02159	HN-	CSDT-36	Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTATXH	47, Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	05/12/2014	05/12/2015	02777/14V15
810	V29-02171	HN-.. ,	Tuấn Vinh-01	Cty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Tuấn Vinh	Thôn Bàu, xã Kim Chung, Huyện Đông Anh	17/12/2014	10/10/2015	00957/14V29
811	V29-02172	HN-	BP-34-10-03	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03168/14V15

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
812	V29-02173	HN-	BP-20-10-13	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03169/14V15
813	V29-02174	HN-	BP-23-10-04	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03170/14V15
814	V29-02175	HN-	BP-23-10-05	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03171/14V15
815	V29-02176	HN-	BP-21-10-03	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03172/14V15
816	V29-02177	HN-	BP-17-10-09	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03173/14V15
817	V29-02178	HN-	BP-22-10-05	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên Phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03174/14V15
818	V29-02179	HN-	BP-15-10-03	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03175/14V15
819	V29-02180	HN-	BP-16-10-03	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4 Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03176/14V15
820	V29-02181	HN-	BP-44-10-04	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Số 4, Đình Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm	29/12/2014	29/12/2015	03177/14V15
821	V29-02182	HN-	Xuồng TV Bá Nha	Đài khí tượng thủy văn Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ	Số 2, ngõ 62 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	15/12/2014	15/12/2015	03316/14V15
822	V29-02183	HN-	Xuồng TV Ba Lạt	Đài khí tượng thủy văn khu vực Đồng bằng Bắc Bộ	Số 2, ngõ 62, Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa	15/12/2014	15/12/2015	03317/14V15
823	V29-02186	HN-.....	Sà Lan Máy	Trần Phú Hải	Ngõ 01, tổ 50 P. Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy	14/01/2015	26/09/2015	00046/15V19
824	V29-02468	HN-fhH	fffz	hjk	, Quận Ba Đình	10/07/2007	12/07/2008	00675/07V29
825	V29-11111		Câu Thanh trì	Công ty Quản lý Sửa chữa đường bộ 248	26B-Vân Hồ 2, Quận Hai Bà Trưng	06/06/2008	06/06/2009	00124/08V37
826	V29-99987	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	10/10/2011	10/10/2012	04011/11V50
827	V29-99988	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	28/09/2011	28/09/2012	04012/11V50
828	V29-99989	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	28/09/2011	28/09/2012	04757/11V50
829	V29-99990	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46, Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03983/11V50
830	V29-99991	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03984/11V50
831	V29-99992	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03985/11V50
832	V29-99993	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03986/11V50
833	V29-99994	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03987/11V50

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
834	V29-99995	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03988/11V50
835	V29-99996	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03989/11V50
836	V29-99997	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03990/11V50
837	V29-99998	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03991/11V50
838	V29-99999	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	19/09/2011	19/09/2012	03992/11V50

Tỉnh thành: Hà Nội (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V29-00002	hn-0002	h	h	h, Quận Ba Đình	08/05/2008	08/05/2009	99999/08V29
2	V29-00048	HN-0081	6CT-15	CTy QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	29/10/2012	29/10/2013	01038/12V29
3	V29-00493	HN-0083	6CT-16	CTy QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	29/10/2012	29/10/2013	01045/12V29
4	V29-00494	HN-0082	6CT-17	CTy CP QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	28/10/2012	28/10/2013	01039/12V29
5	V29-00496	HN-0281	6CT-08	CTy QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	29/10/2012	29/10/2013	01037/12V29
6	V29-00541	HN-0087	6CT-01	CTy QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	29/10/2012	29/10/2013	01035/12V29
7	V29-00690		KL-01	Cảng Khuyến Lương	F.Trần Phú, Quận Hoàng Mai	06/06/2013	06/06/2014	00163/13V29
8	V29-00698	HN-0801	6CT-18	CTy CP QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/10/2012	27/10/2013	01040/12V29
9	V29-00853	HN-0156	Phả Lại-02	Cảng Vụ Đường thủy nội địa khu vực II	922-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	03/06/2013	03/06/2014	00484/13V29
10	V29-00879	HN-0802	6CT-19	CTy CP QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	26/10/2012	26/10/2013	01041/12V29
11	V29-00921	HN-0803	6CT-20	CTy CP QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	25/10/2012	26/10/2013	01042/12V29
12	V29-00953		Xuồng 6 XCT-07	CTy Cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	21/05/2014	21/05/2015	00373/14V29
13	V29-00954		Xuồng 6-XCT-08	CTy Cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	21/05/2014	21/05/2015	00374/14V29
14	V29-00979	HN-0157	Xuồng công tác	Cảng Vụ Đường thủy nội địa khu vực II	922-Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	03/06/2013	03/06/2014	00485/13V29
15	V29-01256	HN-1256	Xuồng cứu hộ	Nguyễn văn năm	Kim ngư, Quận Hai Bà Trưng	15/07/2008	15/07/2009	01234/08V29
16	V29-01332		Xuồng 6 XCT-10	CTy Cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	24/05/2014	24/05/2015	00375/14V29
17	V29-01568		Xuồng công tác	Cty TNHH một thành viên VT viễn dương VINASHIN	Tứ Hiệp, Hoàng Mai, Quận Ba Đình	19/02/2008	19/02/2009	00152/08V18
18	V29-01621	HN-.....	Đò Ngang - 01	Trần Văn Bính	Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai	22/09/2009	22/09/2010	00952/09V29
19	V29-01623	HN-0053	HN-0053	Trần Bá Sửu	Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai	11/12/2012	04/11/2013	01288/12V29



<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	V29-01625	HN-0055	HN-0055	Trần Văn Ngà	Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai	13/12/2012	04/11/2013	01289/12V29
21	V29-01626	HN-0057	HN-0057	Trần Văn Sứ	Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai	22/10/2010	22/10/2011	01276/10V29
22	V29-01627	HN-0058	HN-0058	Nguyễn Văn Thắng	Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai	25/10/2010	25/10/2011	01277/10V29
23	V29-01660	HN-0964	6CT25	CTy CP QLĐS Số 6	160, Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	25/10/2012	26/10/2013	01044/12V29
24	V29-01687	HN-0313	HN-0313	Nguyễn Hữu Phước	Ngọc Thụy, Quận Long Biên	08/04/2010	08/04/2011	00203/10V33
25	V29-01755	HN	Cảng vụ II-01	Cảng Vụ Đường thủy nội địa khu vực II	922- Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	30/05/2013	03/06/2014	00488/13V29
26	V29-01823	HN-.....	Đò Ngang Sông	Nguyễn Văn Triển	Đông Hội, Huyện Đông Anh	26/09/2012	27/09/2013	00998/12V29
27	V29-01895		9xct	sfd	sdf, Quận Ba Đình	30/11/2012	08/11/2013	01161/12V29
28	V29-01923	HN-.....	Xuồng lắp máy - 01	Công ty cổ phần dịch vụ Hồ Tây	36, Thanh Niên, Quận Tây Hồ	25/06/2013	10/07/2014	00588/13V29
29	V29-02013		Xuồng lắp máy	Cty Cổ phần Trúc Bạch	Số 9 đường Thanh Niên, Quận Ba Đình	10/10/2013	10/10/2014	00918/13V29
30	V29-02085	HN- .	Thuyền du lịch-01	Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thể thao Hà Nội	51 Đốc Ngữ, Quận Ba Đình	25/03/2014	25/03/2015	01123/13V29
31	V29-02087		Thuyền du lịch-03	Công ty TNHH MTV ĐT và phát triển thể thao Hà Nội	51 Đốc Ngữ, Quận Ba Đình	25/03/2014	25/03/2015	01125/13V29

(Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2015)

Tỉnh thành: Hà Nội (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V29-00097	HN-0505	Thăng Long - 333	CTy TNHH MTV Thăng Long GTC	113 -115 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm	31/01/2015	02/08/2015	01071/14V29
2	V29-00291	HN-0322	Nàng tiên cá-02	Cty cổ phần Nhà Nổi Hồ Tây	Số 30 đường Thanh Niên, Quận Tây Hồ	29/03/2010	30/03/2011	00985/09V29
3	V29-00299	HN-0552	Du thuyền Tây Hồ	CTy CPhân du lịch Thương mại Tây hồ	92 Đường Lê duẩn, Quận Hoàn Kiếm	13/12/2007	15/11/2008	01953/07V29
4	V29-00437	HN-0759	Tây Long 03	CTy TNHH Nhuận Mai	10 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ	13/03/2012	29/09/2012	00198/12V29
5	V29-00524	HN-0323	Nàng Tiên cá	Cty cổ phần nhà nổi Hồ Tây	Số 30 đường Thanh Niên, Quận Tây Hồ	17/07/2008	18/07/2009	01352/08V29
6	V29-00614	HN-	XE-03	CTy cổ phần QLĐS Số 6	160 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên	15/11/2007	15/11/2008	01771/07V29
7	V29-00707	HN-0676	Hà Nội 990	CTy cổ phần thương mại và công nghệ Sông Hồng	Số 73 ngõ 87, Yên Duyên, Yên Sở, Quận Hoàng Mai	28/07/2014	28/07/2015	00393/14V29
8	V29-00723	HN-0251	Du thuyền - 02	CTy Cổ phần Dịch vụ Hồ Tây	36, Thanh Niên, Quận Tây Hồ	26/11/2010	26/11/2011	01394/10V29
9	V29-00763	HN-0705	Son Long	Tổng công ty đường sông miền Bắc	158-Nguyễn Văn Cừ, Huyện Gia Lâm	21/03/2008	16/03/2009	00071/08V33
10	V29-00920	HN-0454	VIPTOUR 01	Côngty du lịch và xúc tiến đầu tư	281- Đội cấn, Quận Ba Đình	23/05/2011	24/05/2012	00450/11V14
11	V29-00991		DTQG-74.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00226/09V79
12	V29-00992	HN-	DTQG-75.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00225/09V79
13	V29-00993		DTQG-76.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00228/09V79
14	V29-00994		DTQG-77.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00229/09V79
15	V29-00995		DTQG-78.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00230/09V79
16	V29-00996		DTQG-79.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00231/09V79
17	V29-00997		DTQG-80.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	10/04/2009	18/03/2010	00232/09V79
18	V29-00998		DTQG-81.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	08/04/2009	18/03/2010	00221/09V79
19	V29-00999		DTQG-82.04	Cục Dự Trữ Quốc Gia	291/343 Đội Cấn, Quận Ba Đình	08/04/2009	18/03/2010	00222/09V79

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
20	V29-01252	HN-	DTQG - 196.02	Cục Dự Trữ Quốc Gia	343-Đội Cấn, Quận Ba Đình	13/07/2009	13/07/2010	00526/09V69
21	V29-01462	HN-	Tiên dung-01	Cty TNHH Du thuyền Thiên Sinh Thái	5-nhà A7-TTĐ.lục 1(Ngõ 51 Nguyễn Khoái), Quận Hai Bà Trưng	11/06/2007	11/06/2008	00662/07V29
22	V29-01600	HN-	Xuồng Công tác	Cty CP Vận tải Thủy 1	78 Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng	19/06/2008	19/06/2009	01192/08V29
23	V29-01622	HN-0909		CTy TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Ba Đình	25/8 Liêu Giai,Cống Vị, Quận Ba Đình	16/11/2009	16/11/2010	02909/09V94
24	V29-01754	HN-		Văn Phòng Đ H D A Tại Việt Nam- Công Ty Q C I	303-304 KNG- ĐTT- Số 6-Đặng Văn Ngữ, Quận Đống Đa	19/10/2009	19/10/2010	00769/09V69
25	V29-01763	HN-	Ca Nô	Văn Phòng ĐHDA Tại Việt Nam - Công Ty QCI	303-304 KNG- ĐTT- Số 6 Đặng Văn Ngữ, Quận Đống Đa	04/12/2009	04/12/2010	00884/09V69
26	V29-01765	HN-	Ca Nô	Cục Điều tra chống Buôn Lậu - Tổng Cục Hải Quan	162-Nguyễn Văn Cừ -, Quận Long Biên	07/12/2009	07/06/2010	00896/09V69
27	V29-01804	HN-		Trung Tâm Báo Chí Nước Ngoài Bộ Ngoại Giao	289 G - Kim Mã, Quận Ba Đình	02/04/2010	02/10/2010	07307/10V68
28	V29-01858	HN-	PVC-ME	Công ty CP Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu Khí	Toà nhà San Nam, Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy	05/12/2012	19/09/2013	00425/12V37
29	V29-01873	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 ,Trần Phú, Quận Ba Đình	08/08/2011	08/08/2012	02630/11V50
30	V29-01883	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	08/08/2011	08/08/2012	02919/11V50
31	V29-01890	HN-1299	Hà Nội - 09	Cty TNHH nhà nước một thành viên Thăng Long GTC	115 Lê Duẩn, Quận Hoàn Kiếm	03/09/2013	26/08/2014	00826/13V29
32	V29-01929	HN-	Xuồng Tuần Tra	Công ty TNHH MTV công trình giao thông Hà Nội	Số 434 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	13/08/2012	13/08/2013	01633/12V15
33	V29-01933	HN-	Cảnh sát đường thủy	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	26/10/2012	26/10/2013	02499/12V15
34	V29-01970	HN-	CSĐT-TĐ2-1	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411-Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	12/04/2013	12/04/2014	00611/13V15
35	V29-01971	HN-	CSĐT-TĐ2-2	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát chân, Quận Hai Bà Trưng	12/04/2013	12/04/2014	00612/13V15
36	V29-01973	HN-	HQBC01	Ban quản lý dự án thủy điện 1	D10, Khuất Duy Tiến, Quận Thanh Xuân	06/05/2013	06/05/2014	00165/13V34
37	V29-01995	HN-	CSĐT-TĐ2 03	Cục Cảnh sát đường thủy	Số 53, Tương Mai, P.Giáp Bát, Quận Hoàng Mai	06/08/2013	06/08/2014	00343/13V15
38	V29-01997	HN-	6XCT19	Viện nghiên cứu sinh thái và môi trường rừng	Xã Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm	12/07/2013	12/07/2014	00205/13S15
39	V29-02071	HN-	CSĐT-05	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	30/12/2013	30/12/2014	03274/13V15
40	V29-02072	HN-	CSĐT-06	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	30/12/2013	30/12/2014	03275/13V15
41	V29-02073	HN-	CSĐT-07	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	30/12/2013	30/12/2014	03276/13V15

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	V29-02074	HN-	CSĐT- TĐI 03	Cục Cảnh sát đường thủy	Số 53 Tương Mai, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai	07/07/2014	07/07/2015	02458/13V15
43	V29-02075	HN-	SUSANNA	Tổ chức bảo tồn động thực vật quốc tế (FFI)	Số 340 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ	30/12/2013	30/12/2014	03325/13V15
44	V29-02077	HN-.....	Tàu Khách	Nguyễn Huy Đông	Tân Dân, Huyện Sóc Sơn	09/01/2014	09/01/2015	00026/14V19
45	V29-02078	HN-		Cục CT-HCCS QLHC,TCCS QLHC VỀ TTATXH	47 Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy	14/02/2014	14/02/2015	00069/14V50
46	V29-02080	HN-	CSĐT-01	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân,, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00491/14V15
47	V29-02081	HN-	CSĐT-02	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00492/14V15
48	V29-02082	HN-	CSĐT-03	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00493/14V15
49	V29-02083	HN-	CSĐT-04	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	Số 411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	07/03/2014	07/03/2015	00494/14V15
50	V29-02084	HN-1335	Xuồng công tác	Công ty viễn thông Viettel	Số 1 Giang Văn Minh, Quận Ba Đình	25/03/2014	26/03/2015	00171/14V33
51	V29-02091	HN-	CSĐT 08	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01154/14V15
52	V29-02092	HN-	CSĐT 09	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01155/14V15
53	V29-02093	HN-	CSĐT 10	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01156/14V15
54	V29-02094	HN-	CSĐT 11	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01157/14V15
55	V29-02095	HN-	CSĐT 12	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/06/2014	10/06/2015	01158/14V15
56	V29-02096	HN-	CSĐT 13	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01159/14V15
57	V29-02097	HN-	CSĐT 14	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	10/06/2014	10/06/2015	01160/14V15
58	V29-02098	HN-	CSĐT 15	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411 Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	16/06/2014	12/06/2015	01161/14V15
59	V29-02099	HN-	CSĐT 16	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2014	12/06/2015	01162/14V15
60	V29-02100	HN-	CSĐT 17	Công ty TNHH Vĩnh Hưng	411, Trần Khát Chân, Quận Hai Bà Trưng	12/06/2014	12/06/2015	01163/14V15
61	V29-02137	HN-1527	POTOMAC	Cty Cổ Phần Sông POTOMAC	Số 5 An Dương, P.Yên Phụ, Quận Tây Hồ	13/07/2015	27/02/2015	00373/15V29
62	V29-99987	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	10/10/2011	10/10/2012	04011/11V50
63	V29-99988	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cảnh Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	28/09/2011	28/09/2012	04012/11V50

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	V29-99989	HN-	Ca nô công tác	Cục Chính Trị Hậu Cần Cảnh Sát QLHC-TC VII	44-46 , Trần Phú, Quận Ba Đình	28/09/2011	28/09/2012	04757/11V50